

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 – CÔNG TY CỔ PHẦN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên Tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2  
- CÔNG TY CỔ PHẦN
- Tên Tiếng Anh: POWER GENERATION JOINT STOCK CORPORATION 2
- Tên viết tắt: EVNGENCO2
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP số: 1800590430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 13/04/2005, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 02/01/2024.
- Vốn điều lệ: 11.866.443.670.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 11.866.443.670.000 đồng
- Địa chỉ: Số 01, đường Lê Hồng Phong, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- Số điện thoại: 0292.2461.507
- Số fax: 0292.6255.500
- Website: [www.evngenco2.vn](http://www.evngenco2.vn)
- Mã cổ phiếu: GE2 (Ngày giao dịch cuối cùng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội là ngày 28/12/2022).

- Logo:



- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Năm 2012: Tổng công ty Phát điện 2 được thành lập theo Quyết định số 3024/QĐ-BCT ngày 01/6/2012 của Bộ Công Thương, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Cần Thơ và các đơn vị phát điện/Ban QLDA khác.

+ Năm 2013: Tổng công ty Phát điện 2 do EVN sở hữu 100% vốn điều lệ và đã chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2013. Tổng công ty nhận được Bằng khen của Bộ Công thương, Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ - Đảng bộ trong sạch vững mạnh giai đoạn 2004-2013.

+ Năm 2014: Tổng công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 2 có công suất 600MW (gồm 2 tổ máy nhiệt điện than, mỗi tổ máy có công suất 300MW) và Nhà máy Thủy điện Sông Bung 4 có công suất 156MW (gồm 2 tổ máy thủy điện, mỗi tổ máy có công suất 78MW). Tổng công ty nhận được Cờ thi đua của Bộ Công thương, Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bằng khen của Chủ tịch UBND TPCT trong công tác năm 2014.

+ Năm 2015: Tổng công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I – Tổ máy 2 có công suất 330MW. Tổng công ty nhận được Bằng khen Bộ Công Thương, Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ – Phong trào thi đua yêu nước 2010-2015 và Bằng khen của Chủ tịch UBND TPCT trong công tác năm 2015, Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong công tác tài chính và tối ưu hóa chi phí năm 2015.

+ Năm 2016: Tổng công ty nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ.

+ Năm 2017: Tổng công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Thủy điện Trung Sơn có công suất 260MW (gồm 4 tổ máy thủy điện, mỗi tổ máy có công suất 65MW). Tổng công ty nhận được Bằng khen Bộ Công Thương, Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong công tác triển khai hệ thống ERP, Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong công tác tài chính kế toán.

+ Năm 2018: Tổng công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Thủy điện Sông Bung 2 có công suất 100MW (gồm 2 tổ máy thủy điện, mỗi tổ máy có công suất 50MW). Tổng công ty nhận được Cờ thi đua của Bộ Công thương, Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong công tác quản lý kỹ thuật - an toàn.

+ Năm 2019: Tổng công ty nhận được Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

+ Năm 2020: Tổng công ty đã đưa vào vận hành thương mại Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ có công suất 50MWb tương ứng 40MW. Tổng công ty nhận được Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

+ Năm 2021: Quá trình cổ phần hóa Tổng công ty (Năm 2020-2021)

- Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-TTg ngày 14/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc EVN giai đoạn 2017 – 2020.
- Ngày 28/12/2018, Ủy ban Quản lý vốn Nhà Nước tại doanh nghiệp ban hành Quyết định số 282/QĐ-UBQLV về việc cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2.
- Ngày 30/3/2020, Ủy ban Quản lý vốn Nhà Nước tại doanh nghiệp ban hành Quyết định số 150/QĐ-UBQLV về việc xác định giá trị Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam để cổ phần hóa.
- Ngày 26/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2229/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 (Công ty con của Tập đoàn Điện lực Việt Nam);
- Ngày 30/3/2020, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ban hành Quyết định số 179/QĐ-UBQLV điều chỉnh lại cơ cấu vốn điều lệ trong Phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt của Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2;
- Tổng công ty đã tổ chức thành công IPO vào ngày 08/02/2021.
- Ngày 11/5/2021, Tổng công ty Phát điện 2 đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để bầu chọn Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát; thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVNGENCO2, Quy chế nội bộ về quản trị của EVNGENCO2, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị EVNGENCO2, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát EVNGENCO2 và Kế hoạch SXKD – ĐTXD 06 tháng cuối năm 2021.
- Đến ngày 01/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần cho Tổng công ty Phát điện 2 với mã số doanh nghiệp là 1800590430.
- Tổng công ty đã cơ bản hoàn tất công tác cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/07/2021.

- Năm 2021: Tổng công ty nhận được Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về công tác cổ phần hóa.

- Năm 2022: Tổng công ty nhận được Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Các sự kiện khác: Không có.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh điện năng.

- Địa bàn kinh doanh: Trụ sở chính đặt tại Số 01 Lê Hồng Phong, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông.

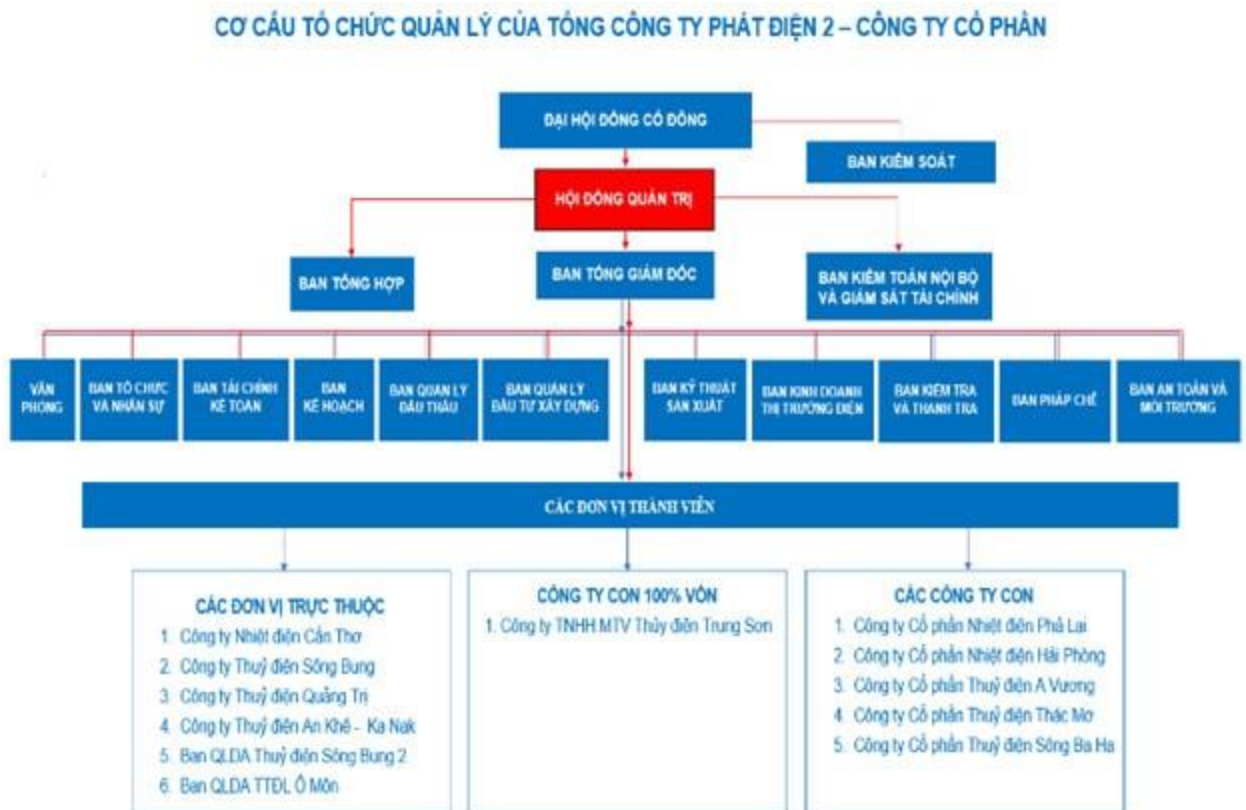
+ Hội đồng quản trị: có 5 thành viên gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Thành viên HĐQT kiêm TGĐ, 03 Thành viên HĐQT.

+ Ban Kiểm soát: có 3 thành viên gồm 1 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát.

+ Ban Tổng Giám đốc: có 5 thành viên gồm 1 Tổng Giám đốc và 4 Phó Tổng Giám đốc.

+ Các Ban chức năng: có 13 Ban chức năng.

- Cơ cấu bộ máy quản lý theo sơ đồ tổ chức sau:



- Các công ty con của EVNGENCO2:

STT	Tên công ty con	Địa chỉ (Văn phòng làm việc và nhà máy)	Lĩnh vực SXKD chính
1	Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	- Trụ sở tại tầng 1, tầng 2 tòa nhà N07-B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. - Nhà máy tại xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
2	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	Km28, quốc lộ 18, phường Phả Lại, Thành Phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.	Sản xuất điện.
3	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	Thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.	Sản xuất và bán điện.
4	Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	- VP làm việc: Tầng 8, Tòa nhà E.Town 1, Số 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh - Nhà máy: Khu 5, Phường Thác Mơ, Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.	Sản xuất và kinh doanh điện năng.
5	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	- VP làm việc: Số 498, Đại lộ Hùng Vương, Phường 9, TP Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên. - Nhà máy: Xã Suối Trai, huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên.	Sản xuất kinh doanh điện
6	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	- Địa chỉ chính: Tổ dân phố Dung, Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam. - VP đại diện: 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Q.Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. - Nhà máy: Xã Mcooi, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.	Sản xuất thủy điện.

STT	Tên công ty con	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn EVNGENCO2 thực góp 31/12/2023 (triệu đồng)	Tỷ lệ GENCO2 sở hữu (%)
1	Cty TNHH MTV TĐ Trung Sơn	925.258	925.258	100,00%
2	Cty CP NĐ Phả Lại	3.262.350	1.663.919	51,00%
3	Cty CP NĐ Hải Phòng	5.000.000	2.550.000	51,00%
4	Cty CP TĐ Thác Mơ	700.000	363.415	51,92%
5	Cty CP TĐ Sông Ba Hạ	1.242.250	767.409	61,78%
6	Cty CP TĐ A Vương	750.521	656.303	87,45%

#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trên cơ sở các chính sách của Nhà nước và Tập đoàn Điện lực Việt Nam về phát triển kinh tế, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Quy hoạch phát triển

điện lực quốc gia của Chính phủ, Tổng công ty Phát điện 2 xác định các mục tiêu chủ yếu như sau: Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế - xã hội; Triển khai các dự án nguồn điện mới sau khi được Cấp có thẩm quyền chấp thuận giao EVNGENCO2 làm Chủ đầu tư dự án, đảm bảo phù hợp theo Quy hoạch điện VIII; Tập trung nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; nghiên cứu, phát triển và áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, tăng cường quản trị doanh nghiệp đảm bảo tăng doanh thu, giảm chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển bền vững Tổng công ty Phát điện 2; Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, đổi mới quản lý doanh nghiệp, hoàn thiện bộ máy tổ chức để phát triển bền vững; Triển khai xây dựng các nhiệm vụ và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo, làm cơ sở để chuyển đổi thành doanh nghiệp số vào năm 2030.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Về kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Tổng công ty đã lập Kế hoạch triển khai chiến lược phát triển EVN tại EVNGENCO2 và được phê duyệt theo Quyết định 126/QĐ-HĐQT ngày 30/9/2022, trong đó bao gồm 08 mục tiêu cụ thể và 72 nhiệm vụ cụ thể được xây dựng bám sát theo các mục tiêu và nhiệm vụ EVN giao tại Quyết định số 1199/QĐ-EVN ngày 15/8/2022. Hiện đang tiếp tục triển khai thực hiện.

+ Về kế hoạch SXKD - ĐTXD 05 năm giai đoạn 2021 – 2025: Tổng công ty đã có báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD-ĐTPT các năm 2021 & 2022 và cập nhật kế hoạch giai đoạn 2023-2025 tại văn bản số 90/EVNGENCO2- KH+TH ngày 09/01/2023. Hiện đang tiếp tục làm việc với EVN trong quá trình thẩm tra, phê duyệt KH 5 năm.

- Các mục tiêu phát triển bền vững

EVNGENCO2 phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất điện. Phát triển ổn định, bền vững, có sức cạnh tranh cao, hoạt động vì mục tiêu góp phần bảo đảm an ninh năng lượng Quốc gia. Theo đó, Tổng công ty đang triển khai thực hiện một số giải pháp nhằm phát triển doanh nghiệp bền vững, xây dựng doanh nghiệp mạnh trong công tác quản lý các dự án nguồn điện, quản lý vận hành các nhà máy điện như: Nghiên cứu lộ trình đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng nguồn năng lượng tái tạo; tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; các Đơn vị Nhiệt điện than rà soát hiện trạng, đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu Quy chuẩn mới về bảo vệ môi trường và lập kế hoạch đầu tư nâng cấp để đáp ứng yêu cầu Quy chuẩn mới; Nghiên cứu đề xuất phương án đầu tư tổng thể để nâng cấp, kéo dài tuổi thọ các nhà máy Thủy điện đang vận hành và kế hoạch thực hiện giai đoạn 2024-2030; ... Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương nhằm thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, lan tỏa nét đẹp văn hóa của toàn EVNGENCO2 nói riêng và ngành điện Việt Nam nói chung đến với công chúng.

**5. Các rủi ro**

Hội đồng quản trị EVNGENCO2 đã ban hành Quyết định số 149/QĐ-HĐQT ngày 13/07/2024 về việc phê duyệt Hồ sơ rủi ro cấp Tổng công ty năm 2023 của EVNGENCO2, bao gồm:

- HSRR HĐ21: Rủi ro sự cố môi trường.
- HSRR HĐ24 : Rủi ro thiên tai.
- HSRR HĐ25 : Rủi ro an toàn đập, xả điều tiết nước qua đập tràn hồ chứa NMTĐ.
- HSRR HĐ14: Rủi ro quyết định đầu tư.
- HSRR HĐ27: HĐ27.1 - Rủi ro chất lượng công trình và lựa chọn nhà thầu – CLCTXD và HĐ 27.2 - Rủi ro chất lượng công trình và lựa chọn nhà thầu – LCNT.
- HSRR HĐ17 : Rủi ro mua sắm nhiên liệu phục vụ SXKD.
- HSRR TT06: Rủi ro vi phạm các quy định pháp luật, quy chế/văn bản quản lý nội bộ.
- HSRR TT02 : Rủi ro thay đổi quy định pháp luật
- HSRR TC01 : Rủi ro kế hoạch tài chính
- HSRR TC06 : Rủi ro quản lý vốn đầu tư của EVNGENCO2 tại các Doanh nghiệp.
- HSRR TC11 : Rủi ro kiểm soát chi phí
- HSRR CL09 : Rủi ro chính sách giá điện ảnh hưởng trực tiếp đến cân đối tài chính
- HSRR CL03 : Rủi ro bảo toàn vốn và sử dụng hiệu quả vốn Nhà nước.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### ***1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh***

#### **a. Công tác thị trường điện**

- Hiện nay, số đơn vị phát điện trong EVNGENCO2 trực tiếp tham gia Thị trường điện là 10 đơn vị, với 13/16 Nhà máy (tương ứng công suất đặt là: 3.573 MW/4.461,16 MW chiếm 80,09% tổng công suất đặt toàn EVNGENCO2). Riêng Nhà máy Nhiệt điện (NMNĐ) Cần Thơ (188,16 MW), NMNĐ Ô Môn I (660 MW) là các tổ máy chạy dầu giá thành sản xuất điện cao, là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ hệ thống điện; nhà máy Điện mặt trời (ĐMT) Thác Mơ 50 MWp (quy đổi tương đương 40 MW).

- Việc tham gia vận hành theo thị trường phát điện cạnh tranh đã tăng sự minh bạch, công bằng trong việc huy động các nguồn điện, thông qua bản chào giá của nhà máy để đưa ra lịch huy động, các nhà máy có giá chào thấp sẽ được huy động trước, sau đó đến các nhà máy tiếp theo cho đến khi đáp ứng được nhu cầu của phụ tải. Các đơn vị phát điện đã nhận thức được tầm quan trọng, chủ động hơn trong công tác vận hành, rút ngắn thời gian sửa chữa bảo dưỡng, thực hiện các giải pháp tối ưu hóa chi phí để giảm giá thành sản xuất.

- Công tác chào giá năm 2023 của các đơn vị trong EVNGENCO2 luôn tuân thủ các quy định của thị trường điện. Các đơn vị bám sát tình hình thủy văn, nhiên liệu, khả năng đáp ứng của các nhà máy điện, nhu cầu phụ tải, diễn biến giá thị trường điện, tận dụng mọi cơ hội trên thị trường kết hợp với đặc điểm kỹ thuật riêng của từng nhà máy, ràng buộc của lưới truyền tải, điều kiện ràng buộc về thủy văn, xả nước hạ du, cũng như tránh các thời điểm năng lượng tái tạo điện mặt trời phát cao, sản lượng điện hợp đồng Qc, giá hợp đồng Pc của nhà máy,... để xây dựng chiến lược khai thác và chào giá hợp lý, vận hành tối ưu đã góp phần nâng cao hiệu quả, tối ưu doanh thu chung của toàn EVNGENCO2.

- Đánh giá chung, các đơn vị đã bám sát tình hình thủy văn cũng như diễn biến về giá, xây dựng chiến lược khai thác và chào giá hợp lý, khai thác nguồn nước tối ưu nhất cũng như có chiến lược khai thác nhiệt điện than hiệu quả phát vượt sản lượng hợp đồng (Qc) giao ở thời điểm giá thị trường tăng cao để có doanh thu phát tăng thêm lớn. Công tác tham gia thị trường điện trong năm hiệu quả đã giúp nâng cao giá bán điện bình quân của hầu hết các NMTĐ và NMNĐ than cao hơn Giá hợp đồng (Pc) (trừ Phả Lại 2 xấp xỉ Giá Pc).

#### b. Tình hình sản lượng điện

Sản lượng điện sản xuất trong năm 2023 của toàn EVNGENCO2 thực hiện được 15.960 tr.kWh, đạt xấp xỉ 100% kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2022. Cụ thể như sau:

- Khối thủy điện hạch toán phụ thuộc và 100% vốn thực hiện: 2.504 tr.kWh, hoàn thành kế hoạch năm điều chỉnh, giảm 29% so với cùng kỳ năm 2022;

- Khối thủy điện các công ty cổ phần thực hiện: 2.365 tr.kWh, đạt 104% kế hoạch năm, giảm 17% so với cùng kỳ năm 2022;

- Khối nhiệt điện than thực hiện: 10.669 tr.kWh, đạt 95% kế hoạch năm, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2022;

- Điện mặt trời Thác Mơ thực hiện được 70 tr.kWh, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2022;

- Khối nhiệt điện dầu được huy động với sản lượng 352 tr.kWh nhằm đáp ứng nhu cầu của hệ thống khi tình hình khô hạn gay gắt trên diện rộng.

Năm 2023, tình hình thủy văn kém khả quan, đặc biệt trong Quý II/2023, nắng nóng gay gắt xuất hiện trên diện rộng, công tác cung ứng nhiên liệu gặp nhiều khó khăn, biến động. Thêm vào đó, ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, lưu lượng nước về thực tế thấp hơn so với dự báo khi lập kế hoạch và thấp hơn trung bình nhiều năm. Với những khó khăn, bất lợi nêu trên đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất điện của EVNGENCO2. Tuy nhiên, nhìn chung các Đơn vị đã vận hành các tổ máy an toàn và tin cậy; các nhà máy thủy điện thực hiện đúng quy định, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, bám sát phương thức vận hành của A0, đáp ứng huy động theo nhu cầu của Hệ thống điện.

#### c. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (Theo NQ 02)	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH (%)
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	2.042	1.761	86%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.676.662	6.348.028	136%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG), trong đó:	Triệu đồng	1.218.910	2.262.593	186%
3.1	Lợi nhuận hoạt động SXKD chính (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	49.405	473.599	959%
3.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.136.226	1.808.677	159%
3.3	Lợi nhuận thu về từ Trung Sơn (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	33.278	(24.850)	-75%
3.4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	-	5.166	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.202.373	2.113.632	176%
5.	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	8,40%	15,08%	179%

\* **Ghi chú:** Kế hoạch lợi nhuận ĐHĐCD giao không bao gồm chênh lệch tỷ giá của Công ty mẹ Tổng công ty Phát điện 2 và công ty con 100% vốn (Công ty TNHH MTV thủy điện Trung Sơn).

Cuối năm 2022, các nhà máy thủy điện của EVNGENCO2 đã đưa mức nước hồ về xấp xỉ mức nước dâng bình thường phục vụ cho Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Năm 2023, EVNGENCO2 được EVN giao sản lượng kế hoạch cho các đơn vị khá cao. Trong các tháng đầu năm, do tình hình giá than nhập khẩu tương đối cao, các nhà máy than hạn chế huy động, tình hình thiếu điện diễn ra trên diện rộng nên các nhà máy thủy điện đã nỗ lực phấn đấu thực hiện chiến lược chào giá tối ưu hợp lý, hiệu quả để được huy động cao các tổ máy nhằm đáp ứng sản lượng được giao theo phân bổ của A0, đảm bảo cấp nước hạ du và an ninh năng lượng. Tuy nhiên, bước vào cao điểm các tháng của mùa khô, tình trạng nắng nóng diễn ra trên diện rộng, lưu lượng nước về hồ các nhà máy thủy điện giảm mạnh, các nhà máy thủy điện phải hạn chế khai thác, chủ yếu chào giá để khai thác các chu kỳ cấp nước hạ du và các chu kỳ có giá cao bằng giá trần. Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá) thực hiện năm 2023 là 2.262.593 triệu đồng, đạt 186% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế và chênh lệch tỷ giá là 2.113.632 triệu đồng, đạt 176% kế hoạch.

## 2. Tổ chức và Nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Trần Phú Thái	Chủ tịch HĐQT	- Ngày sinh: 08/5/1966 - CCCD số 034066000215; cấp ngày 20/11/2020; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 474.018.787 cổ

TT	Họ và tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu cổ phần
			- Địa chỉ thường trú: P2706 tòa nhà N07 B1.2 Dịch vọng, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội	phần, chiếm 39,94615% vốn điều lệ. - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,00042% vốn điều lệ.
2	Ông Trương Hoàng Vũ	Thành viên HĐQT Kiêm TGĐ	- Ngày sinh: 10/3/1963 - CCCD số 051063000081; cấp ngày 22/12/2016; nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư - Địa chỉ thường trú: Lô X15-X16 đường số 12, Khu đô thị mới Hưng Phú, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP Cần Thơ	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 355.514.090 cổ phần, chiếm 29,95962% vốn điều lệ - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 7.800 cổ phần, chiếm 0,00066% vốn điều lệ
3	Ông Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT	- Ngày sinh: 20/9/1971 - CCCD số 001071021403; cấp ngày 10/02/2020; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: Số 1 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 177.757.045 cổ phần, chiếm 14,97981% vốn điều lệ. - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
4	Ông Trần Lý	Thành viên HĐQT	- Ngày sinh: 25/06/1974 - CCCD số 054074013995; cấp ngày 28/06/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: Số 19 Nguyễn Văn Cừ, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 177.757.045 cổ phần, chiếm 14,97981% vốn điều lệ - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
5	Ông Phạm Văn Thuận	Thành viên HĐQT	- Ngày sinh: 11/10/1958 - CCCD số 034058000298; cấp ngày 10/7/2021; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
6	Ông Nguyễn Văn Tùng	Trưởng ban Kiểm soát	- Ngày sinh: 26/11/1969 - CCCD số 200955094; cấp ngày 12/12/2020; nơi cấp: CA TP.Đà Nẵng	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

TT	Họ và tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu cổ phần
			- Địa chỉ thường trú: Số 1 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	
7	Ông Nguyễn Hoàng Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	- Ngày sinh: 22/7/1973 - CCCD số 001073002851; cấp ngày 12/11/2014; nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư - Địa chỉ thường trú: Số 41 Hồng Phúc, P.Nguyễn Trung Trực, Q. Ba Đình, TP.Hà Nội	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
8	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	- Ngày sinh: 17/9/1978 - CCCD số 013129614; cấp ngày 15/11/2008; nơi cấp: CA TP.Hà Nội - Địa chỉ thường trú: 47A, Ngõ 255, Lĩnh Nam, Vĩnh Hưng, Q.Hoàng Mai, TP.Hà Nội	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
9	Ông Trần Văn Dư	P.TGD	- Ngày sinh: 10/6/1964 - CCCD số 046064000278; cấp ngày 09/8/2021; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: Số 1 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần, chiếm 0,00026% vốn điều lệ
10	Ông Nguyễn Duy Lăng	P.TGD	- Ngày sinh: 16/4/1963 - CCCD số 054063000014; cấp ngày 09/03/2018; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: Số 1 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 3.400 cổ phần, chiếm 0,00029% vốn điều lệ
11	Ông Lê Quốc Vũ	P.TGD	- Ngày sinh: 01/01/1973 - CCCD số 082073000151; cấp ngày 16/3/2017; nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư - Địa chỉ thường trú: 3C/13, hẻm 14 Lê Hồng Phong, P.Trà Nóc, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 4.200 cổ phần, chiếm 0,00035% vốn điều lệ
12	Ông Ngô Việt Hưng	P.TGD	- Ngày sinh: 05/4/1981 - CCCD số 201400085; cấp ngày 04/10/2012; nơi cấp: Công an TP. Đà Nẵng - Địa chỉ thường trú: 01 Đảo Xanh 5, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 1.400 cổ phần, chiếm 0,00012% vốn điều lệ.

TT	Họ và tên	Chức danh	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu cổ phần
13	Bà Huỳnh Thị Phương Khanh	Q.Kế toán trưởng	- Ngày sinh: 09/01/1987 - CCCD số 092187002295; cấp ngày 12/11/2022; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH - Địa chỉ thường trú: 108/4A CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 600 cổ phần, chiếm 0,00005% vốn điều lệ.
14	Ông Nguyễn Lê Hoàng	Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị	- Ngày sinh: 25/11/1978 - CCCD số 017278172; cấp ngày 19/3/2011; nơi cấp: CA TP.Hà Nội - Địa chỉ thường trú: P1202, nhà CT3B, KĐT Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

+ Ngày 09/9/2022, Tổng công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để bầu bổ sung Ông Phạm Văn Thuận vào HĐQT.

+ Ngày 25/12/2022, Tổng công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để bầu bổ sung Ông Trần Lý vào HĐQT.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Số lượng cán bộ, nhân viên:

TT	Đơn vị	Số lượng CBCNV (tại thời điểm 31/12/2023)
1	Cơ quan Tổng công ty	140
2	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	330
3	Công ty Thủy điện Sông Bung	139
4	Công ty Thủy điện Quảng Trị	92
5	Công ty thủy điện An Khê – Ka Nak	148
6	Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2	1
7	Ban QLDA Trung tâm Điện lực Ô Môn	1
	<b>Tổng cộng</b>	<b>851</b>

+ Chính sách đối với người lao động:

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực: Tổng công ty xác định nhân lực là tài sản quý giá nhất quyết định sự phát triển bền vững, ổn định của Tổng công ty. Do đó, công tác xây dựng, phát triển nguồn nhân lực được xem là chiến lược quan trọng, dài hạn của Tổng công ty. Tổng công ty đã xây dựng quy hoạch cán bộ

- cho các chức danh quản lý theo kế hoạch trung và dài hạn của từng giai đoạn để phù hợp với xu thế của đất nước và định hướng phát triển của Tổng công ty. Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt, Tổng công ty tổ chức luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đội ngũ quản lý có đủ năng lực kinh nghiệm, có tính kế thừa phục vụ để làm việc vì mục đích chung của Tổng công ty.
- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động có vai trò quan trọng trong công tác quản lý điều hành. Tổng công ty đã ban hành các chính sách, quy chế quản lý nội bộ về công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực để khuyến khích cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hàng năm, Tổng công ty xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng phù hợp nhu cầu, định hướng phát triển của Tổng công ty. Tổng công ty phối hợp với Tập đoàn điện lực Việt Nam và các đơn vị đào tạo để tổ chức các lớp học qua hình thức đào tạo trực tiếp, đào tạo trực tuyến, đào tạo qua hệ thống E-learning để đảm bảo tất cả cán bộ công nhân viên đều có thể tham gia. Chất lượng đào tạo của Tổng công ty ngày một nâng cao, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ công nhân viên nâng cao rõ rệt đáp ứng yêu cầu về nguồn lao động chất lượng cao phục vụ công tác của Tổng công ty.
  - Trong năm 2023, Tổng công ty đã cử nhân sự tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo do EVN tổ chức và đã tổ chức các khóa đào tạo về cán bộ quản lý cấp 3, cấp 4; các khóa đào tạo về Chuyển đổi số như: Lập trình Python trong khoa học dữ liệu, Xác suất thống kê ứng dụng trong khoa học dữ liệu, Xử lý ngôn ngữ tự nhiên, Chuyển đổi số trong sản xuất, Thị giác máy tính; Đào tạo 02 khóa kỹ năng thiết kế, xây dựng bài học Microlearning; Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ; Đào tạo, tập huấn Nâng cao năng lực thực hiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại doanh nghiệp; Đào tạo công tác truyền thông; Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Giám sát tài chính; Thị trường điện cạnh tranh năm 2023...
  - Kết quả đào tạo đến ngày 31/12/2023, toàn Tổng công ty đã thực hiện 12.581 lượt đào tạo với tổng chi phí ước thực hiện là 20.314 triệu đồng. Trong đó, Công ty mẹ thực hiện 4.890/KH 4.068 lượt đào tạo đạt 120,2% kế hoạch, với chi phí đào tạo ước thực hiện là 9.319 triệu đồng.
  - Về đào tạo trên hệ thống E-learning: Kết quả đào tạo đến ngày 31/12/2023, Tổng công ty đã thực hiện đạt 68.587 lượt học trên hệ thống E-Learning, đạt bình quân 23,88 lượt học/cán bộ công nhân viên; Tổng công ty đã triển khai xây dựng 15 bài giảng E-learning và 10 bài Microlearning theo chỉ đạo của EVN tại văn bản số 7545/EVN-KH ngày 31/12/2022.
  - Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động: Tổng công ty đã ban hành các chính sách, quy chế quản lý nội bộ về công tác lao động tiền lương và có rà soát

hiệu chỉnh hàng năm để phù hợp thực tế và quy định pháp luật. Tổng công ty trả lương cho người lao động theo năng lực và hiệu quả công ty để tạo động lực cho người lao động tích cực, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và nâng cao hiệu quả lao động.

- Thực hiện các chế độ chính sách (lao động, tiền lương, bảo hiểm,...) cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Tổng công ty tạo điều kiện tốt nhất để tổ chức Công đoàn hoạt động, đảm bảo các quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Vào các ngày lễ, Tết, sự kiện lớn, Tổng công ty phối hợp với Công đoàn, đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động sinh hoạt cho cán bộ công nhân viên phù hợp điều kiện của đơn vị.
- Tổng công ty tổ chức hội nghị người lao động theo quy định, ký thỏa ước lao động tập thể và triển khai thực hiện theo đúng quy định.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a. Các khoản đầu tư lớn**

##### **a.1 Tình hình đầu tư dự án**

Nhìn chung, tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2023 của EVNGENCO2 đạt được một số kết quả như sau:

- Dự án Mở rộng lưu vực bổ sung nước cho Công trình Thủy lợi - Thủy điện Quảng Trị và vùng hạ du: Dự án đã được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 441/QĐ-EVNGENCO2 ngày 29/11/2023.

- Các dự án nhà máy Điện gió Hướng Phùng 1 và Công Hải 1 giai đoạn 2: EVNGENCO2 đã cơ bản hoàn thành thi công các hạng mục phụ phục vụ thi công. Tổng công ty đã rà soát cập nhật tổng mức đầu tư, đánh giá lại hiệu quả dự án và phương án triển khai tiếp theo báo cáo EVN tại văn bản số 3650/EVNGENCO2-QLĐTXD+TH ngày 28/9/2023. Do Bộ Công thương chưa ban hành khung giá điện mới cho các dự án không thuộc đối tượng chuyển tiếp và kế hoạch thực hiện quy hoạch Điện VIII chưa được phê duyệt làm cơ sở để Ủy ban nhân dân các tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch Điện VIII cấp tỉnh, xác định danh sách cụ thể từng dự án, kèm tiến độ thực hiện nên hiện tại Dự án tiếp tục giãn tiến độ chờ Cấp thẩm quyền ban hành giá mua bán điện và cho phép tiếp tục triển khai.

- Dự án chuyển đổi NMNĐ Ô Môn I sang đốt khí Lô B: Dự án đang trong quá trình hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi để triển khai đồng bộ với tiến độ chuỗi dự án khí Lô B.

- Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1&2: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng đang triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty tại văn bản số 3984/EVNGENCO2-QLĐTXD+TH ngày 23/10/2023 theo phương án đảm bảo tuân thủ quy định khí thải theo QCVN 22:2009/BTNMT có xem xét tính toán, thiết kế đáp

ứng quy định của Dự thảo Quy chuẩn thay thế QCVN 22:2009/BTNMT (phiên bản ngày 05/9/2023) và xem xét đến việc cân đối năng lượng trong thời gian tới.

- Dự án cải tạo nâng cấp thiết bị Dây chuyền 1; chuyển đổi nhiên liệu Dây chuyền 1 và Dây chuyền 2: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đang triển khai thực hiện theo chỉ đạo của EVN/EVNGENCO2 tại các văn bản số 5474/EVN-ĐT ngày 16/9/2023, số 4974/EVN-KTSX+KHCMNT ngày 23/8/2023, số 3337/EVNGENCO2-QLĐTXD ngày 05/9/2023, số 5150/EVNGENCO2-QLĐTXD+TH ngày 30/12/2023.

- Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đang triển khai thực hiện theo chỉ đạo của EVN/EVNGENCO2 tại các văn bản số 5150/EVNGENCO2-QLĐTXD+TH ngày 30/12/2023, văn bản số 437/EVNGENCO2-QLĐTXD ngày 31/01/2024.

- Các dự án mở rộng thủy điện:

+ Dự án Thủy điện Trung Sơn mở rộng: Dự án được nêu tên trong phụ lục III Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 thuộc danh mục các dự án thủy điện tiềm năng. Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn đã có Tờ trình số 1268/TTr-TĐTS ngày 14/11/2023 về việc thông qua chủ trương thực hiện nghiên cứu chi tiết và giao triển khai thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án Trung Sơn mở rộng. Tổng công ty đã có ý kiến chỉ đạo tại văn bản số 5136/EVNGENCO2-QLĐTXD-TH ngày 29/12/2023.

+ Dự án Thủy điện Sông Ba Hạ mở rộng: Dự án được nêu tên trong phụ lục III Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 thuộc danh mục các dự án Thủy điện tiềm năng. Tháng 8/2023 Công ty đã ký Hợp đồng với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1 thực hiện lập Báo cáo Kế hoạch thực hiện quy hoạch điện VIII cho dự án. Tư vấn đã thực hiện hoàn thành, nộp hồ sơ báo cáo, sẵn sàng cung cấp, nộp hồ sơ khi có yêu cầu. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1 đề xuất xem xét dự án triển khai thực hiện đầu tư giai đoạn 2031 ÷ 2035. Công ty đã chủ động phối hợp để cung cấp thông tin đến Sở Công thương, Ủy ban nhân dân Tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên đã cập nhật thông tin, có văn bản góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện quy hoạch điện VIII gửi Bộ Công thương tại văn bản số 5198/UBND-ĐTĐ ngày 28/9/2023, số 6148/UBND-ĐTĐ ngày 08/11/2023.

- Tổng công ty không chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án.

#### a.2 Tình hình đầu tư tài chính

STT	Tên công ty con	Vốn EVNGENCO2 góp tại 31/12/2023 (triệu đồng)	Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia năm 2023 (triệu đồng)	Tỷ lệ lợi nhuận được chia trên vốn đầu tư (%)
1	Cty TNHH MTV TĐ Trung Sơn	925.258	-	0,00%
2	Cty CP NĐ Phả Lại	1.663.919	461.738	27,75%
3	Cty CP NĐ Hải Phòng	2.550.000	281.010	11,02%
4	Cty CP TĐ Thác Mơ	363.415	326.456	89,83%
5	Cty CP TĐ Sông Ba Hạ	767.409	596.277	77,70%
6	Cty CP TĐ A Vương	656.303	889.553	135,54%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.555.033</b>	

EVNGENCO2 thực hiện đầu tư vào các đơn vị sản xuất điện trong ngành phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, không đầu tư ngoài ngành.

Tổng giá trị cổ tức năm 2023 của các công ty cổ phần là 2.555,033 tỷ đồng. Tổng giá trị vốn đầu tư vào các công ty cổ phần tính đến ngày 31/12/2023 là 6.001,046 tỷ đồng. Như vậy, tỷ suất lợi nhuận trên tổng giá trị vốn đầu tư (không bao gồm Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn) là 42,57%. Nhìn chung, các khoản đầu tư của EVNGENCO2 vào các công ty cổ phần đều mang lại hiệu quả cao. Riêng Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn vừa đi vào vận hành từ năm 2017, vẫn còn đang trong giai đoạn trả lãi, nợ gốc vốn vay lớn, lại gặp thủy văn không thuận lợi nên SXKD còn gặp nhiều khó khăn. Thêm vào đó, do lãi suất vay năm 2023 tăng cao so với lãi suất kế hoạch, lãi suất trả lãi kỳ gần nhất của Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn đã tăng lên là 6,018% (tăng 2,19 lần so với đầu năm là 2,75%) làm cho chi phí lãi vay tăng. Đồng thời tỷ giá USD cũng tăng cao so với đầu năm.

**b. Các công ty con (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)**

**b.1 Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn**

Tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn đã được trình bày chung với Công ty mẹ EVNGENCO2 ở phần 1 mục này.

**b.2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại**

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2023 (triệu đồng)	So sánh TH 2023/ KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	6.109.966	6.280.285	102,79
2	Tổng chi phí	5.682.357	5.897.896	103,79
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	427.609	382.389	89,42
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Không giao	380.102	-

Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2023 bằng 89,42% kế hoạch năm do các nguyên nhân sau:

- Do sản lượng điện bán thấp hơn so với kế hoạch năm bằng 90,26% nguyên nhân do Tổ máy S6 Phả Lại 2 theo kế hoạch đến tháng 05/2023 đi vào vận hành, thực tế đến tháng 9/2023 mới đi vào vận hành do vậy làm sản lượng điện giảm. Các tổ máy của Phả Lại 1 mất khả dụng do sự cố lọc bụi, đến tháng 5/2023 chỉ còn khả dụng 2 lò hơi (lò 1B và lò 3A). Từ tháng 5/2023, Phả Lại 1 không đủ khả dụng để huy động theo Qc.

- Do suất tiêu hao nhiệt trị của than tăng cao hơn so với kế hoạch làm tăng chi phí nhiên liệu.



- Chi phí phát sinh cho công tác khắc phục chưa bao gồm thuế GTGT được ghi nhận vào năm 2023 là 137,16 tỷ đồng. Theo kế hoạch SXKD năm 2023 ĐHĐCĐ thông qua sẽ thực hiện phân bổ và ghi nhận vào năm 2023 là 19,4 tỷ đồng. Thực tế ghi nhận 137,16 tỷ đồng làm giảm lợi nhuận so với kế hoạch: 117,76 tỷ đồng.

### b.3 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2023 (triệu đồng)	So sánh TH 2023/ KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	13.297.590	11.454.800	86,14%
2	Tổng chi phí	12.731.918	10.989.938	86,32%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	565.672	464.862	82,18%
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Không giao	441.472	-

Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2023 bằng 82,18% kế hoạch năm do các nguyên nhân sau:

- Sản lượng hợp đồng Qc giao thực hiện hàng tháng thấp hơn so với sản lượng Qc lập kế hoạch 202,6 triệu kWh.

- Sản lượng điện thương phẩm giảm so với kế hoạch 545,3 triệu kWh do hệ thống không huy động và một số thời điểm thiếu nhiên liệu. Sản lượng phát vượt Qc giảm so với kế hoạch 342,7 triệu kWh.

- Giá thị trường điện bình quân Công ty đạt được là 1.758 đồng/kWh, tuy nhiên thấp hơn so với giá thị trường khi lập kế hoạch 76 đồng (KH là 1.834 đồng/kWh).

- Do tỷ giá đồng USD tăng so với đầu kỳ, dẫn đến Công ty phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá là 26,3 tỷ đồng.

- Trước tình hình trên, Công ty cố gắng các khoản chi phí thực hiện năm 2023 giảm so với kế hoạch (chi phí lương, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí sửa chữa lớn, các khoản chi phí bằng tiền khác, ...).

### b.4 Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (riêng)

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2023 (triệu đồng)	So sánh TH 2023/ KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	686.967	864.902	126%
2	Tổng chi phí	330.462	327.280	99%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	356.505	537.622	151%
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	297.277	448.004	151%

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ hoạt động SXKD đạt lợi nhuận kế hoạch giao.

**b.5 Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ**

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2023 (triệu đồng)	So sánh TH 2023/ KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	928.498	1.017.096	110%
2	Tổng chi phí	590.205	469.185	79%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	338.293	547.911	162%
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Không giao	487.333	-

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ hoạt động SXKD đạt lợi nhuận kế hoạch giao.

**b.6 Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương**

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2023 (triệu đồng)	So sánh TH 2023/ KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	521.101	733.523	140,76%
2	Tổng chi phí	387.809	347.581	89,63%
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	133.292	385.942	289,55%
4	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Không giao	346.494	-

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương hoạt động SXKD đạt lợi nhuận kế hoạch giao.

**4. Tình hình tài chính**

**a. Tình hình tài chính**

**a.1 Công ty mẹ EVNGENCO2**

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	26.636.005	24.140.490	90,63%
Doanh thu thuần	4.740.608	4.379.589	92,38%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.123.157	2.189.444	70,10%
Lợi nhuận khác	(10.667)	1.770	-16,59%
Lợi nhuận trước thuế	3.112.489	2.191.213	70,40%
Lợi nhuận sau thuế	2.667.630	2.113.632	79,23%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Tỷ lệ cổ tức 14%	Tỷ lệ cổ tức dự kiến 27%	

a.2 Hợp nhất EVNGENCO2

Đvt: triệu đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>% tăng giảm</b>
Tổng giá trị tài sản	45.846.358	42.019.957	91,65%
Doanh thu thuần	24.717.154	24.691.181	99,89%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.269.136	2.355.865	44,71%
Lợi nhuận khác	34.121	1.157	3,39%
Lợi nhuận trước thuế	5.303.257	2.357.022	44,44%
Lợi nhuận sau thuế	4.531.993	2.054.093	45,32%

- Các chỉ tiêu khác: Không có.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

b.1 Công ty mẹ EVNGENCO2

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Ghi chú</b>
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,06	2,65	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,73	2,17	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,42	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,86	0,72	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,47	3,41	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	0,18	0,17	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	56,27%	48,26%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	18,58%	15,08%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10,02%	8,76%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	65,88%	49,99%	

## b.2 Hợp nhất EVNGENCO2

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2,99	3,12	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	2,66	2,64	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,47	0,46	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,90	0,86	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay Hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	9,05	9,49	
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,54	0,56	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	18,34%	8,32%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	18,82%	9,09%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	9,89%	4,89%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	21,32%	9,54%	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a. Cổ phần

Tổng số cổ phần của Tổng công ty Phát điện 2 (CTCP) là 1.186.644.367 cổ phần, trong đó có 1.185.309.467 cổ phần chuyên nhượng tự do; 1.334.900 cổ phần hạn chế chuyên nhượng theo quy định của pháp luật.

#### b. Cơ cấu cổ đông

Tên cổ đông	Cơ cấu vốn điều lệ		Cơ cấu vốn đã góp của các cổ đông		Tỷ lệ góp vốn thực tế (%)
	(1)		(2)		
	Giá trị (tr.đ)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (tr.đ)	Tỷ lệ (%)	(3) = (2)/(1)
1. Tập đoàn Điện lực Việt Nam	11.850.469	99,8654%	11.850.469	99,8654%	100%
2. Các cổ đông khác	15.974	0,1346%	15.974	0,1346%	100%
<b>Tổng cộng</b>	<b>11.866.443</b>	<b>100%</b>	<b>11.866.443</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

### c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Kể từ khi chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần, EVNGENCO2 chưa có đợt tăng/giảm vốn nào.

### d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

EVNGENCO2 không có cổ phiếu quỹ.

### e. Các chứng khoán khác

EVNGENCO2 không có phát hành các chứng khoán khác trong năm.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty**

### **6.1. Tác động lên môi trường**

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- + Hưởng ứng trồng thêm cây xanh trong khuôn viên các Đơn vị;
- + Sử dụng chai thủy tinh để đựng nước trong các phòng họp để giảm sử dụng chai nhựa sử dụng một lần;
- + Tiết kiệm năng lượng thông qua việc cải tạo hệ thống chiếu sáng nội bộ; dán sticker tuyên truyền "tắt điện khi không sử dụng" tại các Phòng/ Ban; hạn chế sử dụng điều hòa hoặc mở chế độ điều hòa với nhiệt độ trên 26 độ C ...
- + Phân loại rác tại nguồn; hạn chế sử dụng giấy in thông qua hệ thống văn phòng điện tử EVNGENCO2....

### **6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Tình hình đảm bảo nhiên liệu phát điện, góp phần củng cố an ninh năng lượng hệ thống như sau:

Năm 2023, tình hình thủy văn kém khả quan, đặc biệt trong Quý II/2023, nắng nóng gay gắt xuất hiện trên diện rộng, công tác cung ứng nhiên liệu gặp nhiều khó khăn, biến động. Trước tình hình trên, thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ/EVN, Tổng công ty đã thành lập Ban chỉ đạo Tiết kiệm và đảm bảo cung ứng điện năm 2023; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ khẩn cấp để đảm bảo cung ứng điện mùa khô năm 2023. Trong đó:

- Tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo nhiên liệu (than, dầu) cho sản xuất điện theo nhu cầu hệ thống bằng mọi giải pháp, không được để thiếu nhiên liệu đầu vào theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công thương và của EVN.
- Chủ động, phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc và các đơn vị khác có tham gia cung cấp nhiên liệu để đảm bảo đủ nhiên liệu cho nhu cầu sản xuất điện.
- Triển khai các văn bản chỉ đạo kịp thời trong quản lý điều hành để đảm bảo cung cấp đủ nhiên liệu cho các NMNĐ.

### **6.3. Tiêu thụ năng lượng**

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ chủ yếu của các đơn vị là than, dầu, điện; tình hình tiêu thụ năng lượng cụ thể như sau:

TT	Đơn vị	Năng lượng tiêu thụ		
		Điện (triệu kWh)	Than (tấn)	Dầu (tấn)
1	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	20,88	-	76.663
2	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	355,68	1.828.027	4.838
3	Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	658,26	3.460.032	5.494
4	Công ty Thủy điện An Khê - Ka Nak	4,54	-	-
5	Công ty Thủy điện Quảng Trị	2,41	-	-
6	Công ty Thủy điện Sông Bung	6,37	-	-
7	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	3,69	-	-
8	Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	5,87	-	-
9	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	6,21	-	-
10	Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	3,52	-	-

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

- Trong năm 2023, các Đơn vị đã nghiêm túc thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 4055/CT-EVN ngày 22/7/2022 giúp tiết giảm lượng điện năng tiêu thụ tại trụ sở cơ quan so với năm 2022 như sau: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng tiết giảm 7,63%; Công ty Nhiệt điện Cần Thơ tiết giảm 18,97%; Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn tiết giảm 6,5%; Công ty Thủy điện Quảng Trị tiết giảm 12,5%; Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ tiết giảm 7%; Cơ quan EVNGENCO2 tiết giảm 2,4%. Đồng thời, các Đơn vị thường xuyên áp dụng thực hiện các giải pháp về tiết kiệm điện tự dùng, than, dầu.

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp “Thực hành tiết kiệm - chống lãng phí”, huy động mọi lực lượng nhằm thực hiện đầy đủ có hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ; đưa chương trình tiết kiệm điện thành hoạt động thường xuyên, liên tục trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Một số đơn vị nghiên cứu triển khai lắp đặt điện mặt trời mái nhà tại trụ sở đơn vị: Công ty Nhiệt điện Cần Thơ, Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak.

*Ghi chú:*

- Hàng năm, các Đơn vị đều duy trì triển khai thực hiện các giải pháp về quản lý, vận hành hiệu quả và tiết kiệm điện tự dùng như: thay đổi thời gian chiếu sáng hợp lý, tận dụng chiếu sáng tự nhiên; chỉ sử dụng điều hòa khi cần thiết; kiểm tra, làm kín và sử dụng vật liệu cách nhiệt hạn chế tối đa tổn thất nhiệt...

- *Quản triệt các đơn vị không sử dụng các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng có hiệu suất thấp phải loại bỏ: Thiết bị gia dụng, thiết bị văn phòng, thiết bị công nghiệp, máy biến áp phân phối, động cơ không đồng bộ ba pha roto lồng sóc, ... (quy định tại Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ)*

- *Tuyên truyền đến tất cả các cán bộ công nhân viên trong toàn Tổng công ty thực hiện tiết kiệm điện.*

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Trong năm 2023, Tổng công ty không có các sáng kiến tiết kiệm năng lượng.

#### **6.4. Tiêu thụ nước**

##### **a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng**

Nguồn cung cấp nước: Từ các sông, suối. Tổng lượng tiêu thụ nước cho các hoạt động kinh doanh của EVNGENCO2 trong năm 2023 khoảng 21.365,22 triệu m<sup>3</sup>, chi tiết như bảng sau:

TT	Đơn vị	Nguồn cung cấp nước	Lượng nước sử dụng (triệu m <sup>3</sup> )	Ghi chú
1	Công ty CPNĐ Hải Phòng	Sông Giá	1.132,42	Nước phục vụ làm mát bình ngưng và một số thiết bị phụ trợ cho 02 NMNĐ Hải Phòng 1 & 2
			9,99	Cấp nước kỹ thuật cho 2 NMNĐ Hải Phòng 1 & 2
2	Công ty CPNĐ Phả Lại	Sông Thái Bình	509,84	Nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt
3	Công ty TNHHMTV Thủy điện Trung Sơn	Sông Mã	5.480,00	Sử dụng phát điện qua Turbine
4	Công ty Thủy điện Quảng Trị	Sông Rào Quán và suối Pà Rông	278,26	Sử dụng phát điện qua Turbine
5	Công ty CP Thủy điện A Vương	Sông A Vương	1.153,29	Sử dụng phát điện qua Turbine
6	Công ty Thủy điện Sông Bung	Sông Bung	2.368,10	Cấp nước cho NMTĐ Sông Bung 2 & NMTĐ Sông Bung 4
7	Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ	Sông Ba	5.238,55	Sử dụng phát điện qua Turbine
8	Công ty Thủy điện An Khê - Kanak	Sông Ba	1.133,39	Sử dụng phát điện qua Turbine
9	Công ty CP Thủy điện Thác Mơ	Sông Bé	4.000,19	Sử dụng phát điện qua Turbine
10	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	Sông Hậu	61,20	Nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt NMNĐ Cần Thơ và Ô Môn I; NMNĐ Ô Môn I: 60.989.437 m <sup>3</sup> , NMNĐ Cần Thơ: 207.655 m <sup>3</sup>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>21.365,22</b>	

### b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng từ các hoạt động kinh doanh của EVNGENCO2 trong năm 2023 khoảng 10,9 triệu m<sup>3</sup>, chiếm 0,051% lượng nước khai thác sử dụng (Chi tiết xem bảng đính kèm).

TT	Đơn vị	Nước tái chế và tái sử dụng		Ghi chú
		Tỷ lệ %	Tổng lượng (triệu m <sup>3</sup> )	
1	Công ty CPNĐ Hải Phòng	0,875	9,99	Nước thải công nghiệp của 2 Nhà máy sau khi xử lý được tái sử dụng làm nước thải tro xỉ
2	Công ty CPNĐ Phả Lại	0,186	0,95	Nước thải công nghiệp Dây chuyền 2 của Nhà máy sau khi xử lý được tái sử dụng làm nước thải tro xỉ
3	Công ty TNHHMTV Thủy điện Trung Sơn	0	0	
4	Công ty Thủy điện Quảng Trị	0	0	
5	Công ty CP Thủy điện A Vương	0	0	
6	Công ty Thủy điện Sông Bung	0	0	
7	Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ	0	0	
8	Công ty Thủy điện An Khê - Kanak	0	0	
9	Công ty CP Thủy điện Thác Mơ	0	0	
10	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	0	0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>0,051</b>	<b>10,94</b>	

### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

#### a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Các đơn vị thuộc EVNGENCO2 luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, riêng Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 1&2 bị Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi xả khí thải vượt quy định, tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan như: Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại vận hành đã lâu và cũng đã đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về khí thải tại thời điểm thiết kế; các Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải bị tạm dừng do vướng mắc về khung pháp lý của Nhà nước trong triển khai từ năm 2016 đến nay - đây cũng là vướng mắc chung của nhiều Nhà máy Nhiệt điện...

#### b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 3,925 tỷ đồng.

### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**



a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lao động tính đến thời điểm 31/12/2023 của Tổng công ty là 851 người.

Thu nhập bình quân của toàn thể người lao động năm 2023 là 25.981.000 đồng/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Môi trường lao động của Tổng công ty phải đáp ứng chặt chẽ các quy định của Nhà nước. Hàng năm, Tổng công ty ký hợp đồng thuê các đơn vị chức năng đề quan trắc thông số môi trường theo quy định. Đối với các kiến nghị của đơn vị, Tổng công ty nghiên cứu để xử lý sớm nhất nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

Tổng công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho người lao động. Riêng đối với lao động nữ, lao động trong môi trường độc hại sẽ được khám sức khỏe 02 lần/năm.

Tổng công ty trang bị phòng y tế, các tủ thuốc sơ cấp cứu tại tất cả các đơn vị; cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân cho cán bộ công nhân viên làm việc theo đúng thỏa ước lao động tập thể; đồng thời thực hiện chính sách bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các cán bộ công nhân viên làm việc trong môi trường độc hại theo đúng quy định; bố trí thời gian làm việc và nghỉ ngơi hợp lý để người lao động phục hồi được sức khỏe lao động; duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên; tổ chức huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ đúng quy định.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm

TT	Đơn vị	Số giờ đào tạo trong năm	Tổng số lao động	Số giờ đào tạo bình quân lao động năm 2023
1	Cơ quan Tổng công ty	8.648	140	59,6
2	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	57.736	330	175,0
3	Công ty Thủy điện Sông Bung	3.448	139	24,6
4	Công ty Thủy điện Quảng Trị	46.200	92	502,2
5	Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak	6.984	148	47,2
6	Ban QLDA Thủy điện Sông Bung 2	0	1	0,0
7	Ban QLDA Trung tâm Điện lực Ô Môn	8	1	8,0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>123.024</b>	<b>851</b>	<b>816,6</b>

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Các lớp đào tạo của Tổng công ty trong năm 2023

STT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
1	Chương trình đào tạo “Lãnh đạo An toàn thông tin”	6/12/2023	7/12/2023
2	Hội thảo “Chương trình Đại sứ An toàn thông tin”	5/12/2023	5/12/2023
3	Học tập quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Trung ương tám khóa XIII	4/12/2023	4/12/2023
4	Bồi huấn an toàn công trình thủy điện lần thứ 2 (Do EVN tổ chức)	27/11/2023	1/12/2023
5	Khóa đào tạo vận hành và hỗ trợ các hệ thống số ứng dụng trong EVNGENCO2	20/11/2023	24/11/2023
6	Nghiệp vụ công tác Tuyên giáo - Dân vận	10/11/2023	10/11/2023
7	Nghiệp vụ công tác kiểm tra	9/11/2023	9/11/2023
8	Nghiệp vụ công tác tổ chức	8/11/2023	8/11/2023
9	Khóa đào tạo quản trị hạ tầng mạng và máy chủ ảo	6/11/2023	10/11/2023
10	Hội nghị tập huấn công tác Phòng chống khủng bố	2/11/2023	2/11/2023
11	Vận hành hệ thống năng lượng trong bối cảnh năng lượng tái tạo gia tăng	1/11/2023	2/11/2023
12	Quản trị sự thay đổi trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng cho CBQL cấp 3 của EVN - Lớp 2 - Lãnh đạo - Thành phố Hà Nội	31/10/2023	2/11/2023
13	Quản trị sự thay đổi trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng cho CBQL cấp 1 - Tỉnh Ninh Bình	27/10/2023	28/10/2023
14	Quản trị sự thay đổi trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng cho CBQL cấp 3 của EVN - Thành phố Hồ Chí Minh - Lớp 1 - Lãnh đạo	24/10/2023	26/10/2023
15	Đào tạo Thị giác máy tính	16/10/2023	20/10/2023
16	Đào tạo Chuyển đổi số trong sản xuất	11/10/2023	13/10/2023
17	Đào tạo Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	2/10/2023	6/10/2023
18	Chương trình đào tạo VHDN cho người đứng đầu đơn vị cấp 3 khu vực miền Nam	28/09/2023	29/09/2023
19	Chương trình đào tạo Giảng viên nội bộ	27/09/2023	31/10/2023

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian bắt đầu</b>	<b>Thời gian kết thúc</b>
20	Tham gia chương trình đào tạo cho giảng viên nội bộ (Giai đoạn 1, 2, 3, 4) (Do EVN tổ chức)	27/09/2023	31/10/2023
21	VHDN cho người đứng đầu đơn vị cấp 3 lớp miền Bắc 2	20/09/2023	21/09/2023
22	VHDN cho người đứng đầu đơn vị cấp 3 lớp miền Bắc 1	19/09/2023	20/09/2023
23	VHDN cho người đứng đầu đơn vị cấp 3 lớp miền Trung	14/09/2023	15/09/2023
24	Đào tạo module quản lý thực hiện quy hoạch và kế hoạch, đào tạo khai báo chữ ký số cho module nhật ký, biên bản nghiệm thu điện tử trên IMIS 2.0	13/09/2023	13/09/2023
25	Đào tạo chuyên giao phân hệ Khung năng lực phần mềm HRMS - Lớp Tổng công ty	7/9/2023	7/9/2023
26	Triển khai, đào tạo và chuyên giao phân hệ Bộ tiêu chuẩn năng lực trên phần mềm HRMS (trực tuyến)	7/9/2023	7/9/2023
27	Đào tạo Nghiệp vụ Giám sát thi công xây dựng công trình - Đợt 2	29/08/2023	30/08/2023
28	Đào tạo vận hành hệ thống báo cáo điều hành thông minh cho cán bộ CNTT theo hợp đồng số 03/2022/HĐ EVNGENCO2-FIS-ONENET	28/08/2023	1/9/2023
29	Đào tạo, kiểm thử tập trung phần mềm Quản lý cơ sở nhà đất sử dụng chung toàn Tập đoàn (trực tuyến)	24/08/2023	25/08/2023
30	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu nâng cao - Đợt 3	19/08/2023	19/08/2023
31	Đào tạo Nghiệp vụ nâng cao năng lực quản trị cho Quản lý cấp trung	18/08/2023	20/08/2023
32	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu qua mạng - Đợt 3	17/08/2023	18/08/2023
33	Xây dựng doanh nghiệp học tập xuất sắc	16/08/2023	17/08/2023
34	Đào tạo Thị trường điện cạnh tranh năm 2023	16/08/2023	18/08/2023
35	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản - Đợt 3	15/08/2023	16/08/2023
36	Đào tạo Nghiệp vụ Định giá xây dựng - Đợt 2	12/8/2023	13/08/2023
37	Đào tạo Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Đợt 2	12/8/2023	13/08/2023
38	Tập huấn công tác Kiểm tra giám sát và hoạt động nữ công năm 2023	9/8/2023	9/8/2023
39	Đào tạo An toàn thông tin của Tổng công ty Phát điện 2 năm 2023	8/8/2023	11/8/2023
40	Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Giám sát tài chính (GSTC)	2/8/2023	2/8/2023

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian bắt đầu</b>	<b>Thời gian kết thúc</b>
41	Khóa đào tạo giảng viên nội bộ năm 2023	31/07/2023	4/8/2023
42	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu nâng cao - Đợt 2	29/07/2023	29/07/2023
43	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu qua mạng - Đợt 2	27/07/2023	28/07/2023
44	Đào tạo công tác truyền thông lần 1 năm 2023 trong Tổng công ty Phát điện 2	27/07/2023	28/07/2023
45	Tập huấn kỹ năng sáng tạo tác phẩm báo chí về công tác xây dựng Đảng năm 2023	26/07/2023	26/07/2023
46	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản - Đợt 2	25/07/2023	26/07/2023
47	Đào tạo Xác suất thống kê ứng dụng trong khoa học dữ liệu	24/07/2023	28/07/2023
48	Đào tạo Nghiệp vụ Giám sát thi công xây dựng công trình - Đợt 1	21/07/2023	22/07/2023
49	Hướng dẫn sử dụng phân hệ đào tạo phần mềm HRMS	19/07/2023	19/07/2023
50	Đào tạo Nghiệp vụ Định giá xây dựng - Đợt 1	19/07/2023	20/07/2023
51	Đào tạo Nghiệp vụ Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Đợt 1	19/07/2023	20/07/2023
52	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu nâng cao - Đợt 1	15/07/2023	15/07/2023
53	Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động năm 2023 (Đối tượng nhóm 4 - Cơ quan Tổng công ty Phát điện 2)	14/07/2023	14/07/2023
54	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu qua mạng - Đợt 1	13/07/2023	14/07/2023
55	Đào tạo Nghiệp vụ Đấu thầu cơ bản - Đợt 1	11/7/2023	12/7/2023
56	Đào tạo Lập trình Python trong khoa học dữ liệu	10/7/2023	14/07/2023
57	Đào tạo hướng dẫn lập HSRR cấp quy trình cho các Đơn vị (Nhiệt điện)	5/7/2023	5/7/2023
58	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 2, khóa 103 năm 2023	3/7/2023	21/07/2023
59	Đào tạo hướng dẫn lập HSRR cấp quy trình cho các Đơn vị (Thủy điện)	3/7/2023	3/7/2023
60	Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội PCCC&CNCH cơ sở Cơ quan Tổng công ty Phát điện 2 năm 2023	23/06/2023	23/06/2023
61	Bồi dưỡng “Nghiệp vụ Văn thư – Lưu trữ” năm 2023	19/06/2023	26/06/2023

STT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
62	Đào tạo tính năng mới của hệ thống EVNCA và dịch vụ ký số tập trung do EVNICT thực hiện (trực tuyến qua Zoom)	15/06/2023	15/06/2023
63	Đào tạo kỹ năng thiết kế xây dựng bài học Microlearning - Lớp 2	31/05/2023	2/6/2023
64	Trung cấp lý luận chính trị không tập trung Khóa 134 (2023 – 2024)	31/05/2023	31/05/2025
65	Đào tạo hướng dẫn lập HSRR cấp Quy trình cho các Ban/Văn phòng Tổng công ty	29/05/2023	29/05/2023
66	Đào tạo kỹ năng thiết kế, xây dựng bài học Microlearning - Lớp 1	24/05/2023	26/05/2023
67	Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn về quản lý an toàn đập, hồ chứa	15/05/2023	19/05/2023
68	Đào tạo về Quản lý đổi mới sáng tạo do EVN tổ chức (trực tuyến qua Zoom)	26/04/2023	28/04/2023
69	Chương trình đào tạo về quản lý đổi mới sáng tạo	26/04/2023	28/04/2023
70	Đào tạo bình đẳng giới do EVN phối hợp với Hiệp hội Phát triển Quyền năng phụ nữ tổ chức	25/04/2023	25/04/2023
71	Đào tạo triển khai chức năng Quản lý thực hiện quy hoạch và kế hoạch – Phần mềm IMIS 2.0 do EVNICT tổ chức	24/04/2023	24/04/2023
72	Đào tạo, tập huấn Nâng cao năng lực thực hiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Doanh nghiệp	17/04/2023	19/04/2023
73	Big Data Fundamentals Ed 2	10/4/2023	14/04/2023
74	Khóa đào tạo Cán bộ quản lý cấp 3 - Lớp 1 do EVNGENCO2 tổ chức - năm 2023	10/4/2023	11/5/2023
75	Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ	6/4/2023	7/4/2023
76	Hội nghị tổng kết công tác VHDN 2016-2021, triển khai hành trình VH 2022-2025	4/4/2023	4/4/2023
77	Lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng - Khóa 1 năm 2023	3/4/2023	5/4/2023
78	Đào tạo, tập huấn nghiệp vụ công tác Bảo vệ môi trường năm 2023 do EVN tổ chức	31/03/2023	31/03/2023
79	Lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới - Khóa 1 năm 2023	27/03/2023	31/03/2023
80	EVNICT Đào tạo nghiệp vụ cấp chi phí SXKD cho đơn vị cấp 3 trên hệ thống ERP	17/03/2023	17/03/2023
81	Huấn luyện định kỳ PCCC&CNCH tại Trụ sở Cơ quan Tổng công ty Phát điện 2 năm 2023	16/03/2023	16/03/2023

STT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
82	Khóa đào tạo Cán bộ quản lý cấp 4 - Lớp 1 - Năm 2023 (Do EVNGENCO2 tổ chức)	6/3/2023	7/4/2023
83	Lớp CBQL cấp 3 khu vực miền Nam (lớp 2)	20/02/2023	24/03/2023
84	Đào tạo triển khai chức năng giám sát môi trường trong giai đoạn thi công trên phần mềm IMIS2.0	17/02/2023	17/02/2023
85	Tập huấn và Hội nghị Tổng kết công tác truyền thông năm 2022, triển khai nhiệm vụ 2023 của EVNGENCO2	17/02/2023	17/02/2023
86	Hội nghị quán triệt, triển khai các nội dung mới về công tác tổ chức và nhân sự trong EVN; triển khai các nhiệm vụ 2023	11/1/2023	11/1/2023
87	Triển khai các quy định mới về công tác tổ chức và nhân sự trong Tập đoàn ĐLQG Việt Nam; triển khai các nhiệm vụ 2023	11/1/2023	11/1/2023

### **6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Cùng với mục tiêu Sản xuất kinh doanh, Tổng công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt đến công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động từ thiện, tham gia tích cực các hoạt động ủng hộ người nghèo, các gia đình chính sách. Một số hoạt động từ thiện nổi bật Tổng công ty đã hỗ trợ trong năm 2023 như:

Nội dung	Số lượng (số công trình, số trường, số nhà, ...)	Tổng số tiền (đồng)
Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa trường học	- Trang cấp bàn ghế, sửa chữa phòng học điểm trường Cù Bai, thuộc Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở (PT DTBT TH&THCS) Hướng Lập. - Hỗ trợ Trường mầm non NĐHP kinh phí tổ chức tổng kết năm học và tết thiếu nhi cho các cháu. - Hỗ trợ Trường mầm non xã Hồng Việt.	1.228.000.000

<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b> (số công trình, số trường, số nhà, ...)	<b>Tổng số tiền</b> (đồng)
<p>Hỗ trợ xây nhà ở (nhà tình nghĩa/ nhà Đại đoàn kết/ nhà cho người nghèo,...)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho 02 hộ gia đình chính sách, hộ nghèo khó khăn về nhà ở huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Hỗ trợ xây dựng nhà cho hộ ông Hving Y Rí tại xã Krông Pa, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.</li> <li>- Hỗ trợ phường Trà Nóc xây dựng 02 nhà đại đoàn kết cho 02 hộ gia đình chính sách, hộ nghèo khó khăn về nhà.</li> <li>- Hỗ trợ Ban CHQS huyện Thủy Nguyên kinh phí xây nhà tình nghĩa cho gia đình ông Nguyễn Xuân Phúc tại Thôn Núi 2, xã Thủy Đường.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà cho gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn chị Ngô Thị Kim Ngọt – thôn Cẩm Nê, xã Hòa Tiến, Hòa Vang, TP Đà Nẵng.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí xây dựng 03 nhà Đại đoàn kết tại huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho bà Kso Thêm tại xã Suối Trai, huyện Sơn Hòa.</li> <li>- Hỗ trợ UBMTTQVN huyện Gò Công Đông xây dựng nhà đại đoàn kết.</li> <li>- Hỗ trợ UBND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xây dựng nhà đại đoàn kết.</li> <li>- Hỗ trợ xây nhà đại đoàn kết phường Trà An.</li> </ul>	1.460.000.000
<p>Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Lập 6 tháng đầu năm 2023.</li> <li>- Phụng dưỡng 02 Mẹ Việt Nam anh hùng quý 3/2023, chương trình mẹ đỡ đầu Cháu Vũ Trọng Tùng, xã Minh Tân.</li> <li>- Thăm và tặng quà Mẹ Việt Nam Anh hùng (2 triệu đồng), Trung tâm điều dưỡng Thương binh Thuận Thành Bắc Ninh nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh Liệt sĩ 27.7 (27/7/1947 - 27/7/2023).</li> <li>- Hỗ trợ tặng quà Mẹ Việt Nam Anh Hùng và Thương binh nặng tại thị xã Phước Long.</li> <li>- Phụng dưỡng 02 Mẹ Việt Nam Anh Hùng quý 4/2023, chương trình mẹ đỡ đầu Cháu Vũ Trọng Tùng, xã Minh Tân.</li> </ul>	173.800.000
<p>Hỗ trợ an sinh xã hội khác</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình "Nói vòng tay nhân ái" của UBND tỉnh Quảng Trị, Hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng chất độc da cam, hỗ trợ cho Trung tâm cứu trợ trẻ em tàn tật Tp. Đà Nẵng, tặng quà cho hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Zuooih, xã Tà Pơơ, Hỗ trợ Ủy ban MTTQVN tỉnh Phú Yên thăm hỏi và tặng quà cho nhân dân có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Quý Mão 2023 v.v....</li> </ul>	8.733.056.965

Nội dung	Số lượng (số công trình, số trường, số nhà, ...)	Tổng số tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủng hộ Hội bảo vệ quyền trẻ em Hải Phòng; hỗ trợ Liên đoàn Lao động huyện Thủy Nguyên kinh phí tổ chức Đại hội XI 2023-2028.</li> <li>- Hỗ trợ học bổng các cháu là con đoàn viên, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn của Công đoàn các khu Chế xuất và công nghiệp Cần Thơ; hỗ trợ kinh phí tổ chức họp mặt các gia đình chính sách, người có công trên địa bàn phường Trà Nóc.</li> <li>- Hỗ trợ Trường Chính trị tỉnh Hải Dương tổ chức lễ kỷ niệm 60 năm truyền thống (7/1963-7-2023).</li> <li>- Tặng quà chúc mừng các đơn vị báo chí tỉnh Hải Dương nhân dịp kỷ niệm 98 năm ngày báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2023).</li> <li>- Hỗ trợ phần thưởng cho các cháu học sinh trường PT DTBT TH&amp;THCS xã Dang.</li> <li>- Hỗ trợ Đài Tiếng nói Việt Nam – Cơ quan thường trú tại miền Trung tổ chức Lễ kỷ niệm 98 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 – 21/6/2023), Hội Nhà báo thành phố Đà Nẵng tổ chức Lễ kỷ niệm 98 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925–21/6/2023).</li> <li>- Hỗ trợ UBND huyện Đông Giang tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập và 20 năm tái lập huyện Đông Giang.</li> <li>- Hỗ trợ ngày hội du lịch huyện KBang, tỉnh Gia Lai.</li> <li>- Chi ủng hộ Hội Người mù nghèo tỉnh Bình Định.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình “Cấp sách đến trường cùng học sinh nghèo”.</li> <li>- Hỗ trợ quỹ khuyến học Tỉnh chương trình "Tấm lòng quê hương - Tiếp sức đến trường" năm 2023 của tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Hỗ trợ Quỹ “Vi nạn nhân chất độc da cam” huyện Hướng Hóa năm 2023 nhằm mục đích tài trợ học bổng.</li> <li>- Ủng hộ xây dựng Quỹ “Hoa dâng mộ Liệt sĩ” tỉnh Quảng Trị.</li> <li>- Hỗ trợ Công an thành phố Hải Phòng nhân dịp kỷ niệm.</li> <li>- Hỗ trợ trường Mầm non xã Ea Bá huyện Sông Hinh.</li> <li>- Trao tặng học bổng cho 10 học sinh có hoàn cảnh khó khăn.</li> <li>- Hỗ trợ Quỹ khuyến học huyện KrongPa tỉnh Gia Lai.</li> <li>Hỗ trợ Câu lạc bộ Quần vợt - CA tỉnh Phú Yên.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc trên địa bàn xã Mã Coohi Huyện Đông Giang.</li> </ul>	



<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b> (số công trình, số trường, số nhà, ...)	<b>Tổng số tiền</b> (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình “Cấp sách đến trường cùng học sinh nghèo”</li> <li>- Thực hiện công trình "Thắp sáng đường quê" tại làng Xà Tang, xã Vĩnh Sơn, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.</li> <li>Hỗ trợ kinh phí tổ chức ngày Tết Trung thu cho thiếu nhi phường Quang Trung.</li> <li>- Hỗ trợ Trường Tiểu học Tam Hưng, Ngũ Lão nhân dịp khai giảng.</li> <li>- Hỗ trợ Trường THCS Tam Hưng kinh phí mua tivi tương tác cảm ứng đa năng phục vụ giảng dạy.</li> <li>- Ủng hộ Tháng khuyến học năm 2023 của UBND TP. Hải Phòng.</li> <li>- Hỗ trợ Hội Người mù TP. Cần Thơ.</li> <li>- Hỗ trợ chương trình "Tiếp bước em đến trường" theo CV số 3639/EVNGENCO2-VP+TH ngày 28/9/2023 của TCT Phát điện 2.</li> <li>- Hỗ trợ UBND huyện Thủy Nguyên kinh phí tổ chức kỷ niệm 75 năm ngày Thủy Nguyên quật khởi 25/10.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí tham gia Hội trại truyền thống và Hội người cao tuổi xã Tam Hưng.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí cho BCH Đoàn tỉnh Hải Dương tổ chức đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh Hải Dương lần thứ IV, nhiệm kỳ 2023 – 2028.</li> <li>- Hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh kinh phí tổ chức các hoạt động Festival Chí Linh – Hải Dương năm 2023.</li> <li>- Tặng quà Liên đoàn lao động tỉnh Hải Dương nhân dịp đại hội Công đoàn tỉnh Hải Dương lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2023 – 2028.</li> <li>- Tài trợ cho công trình “Việt Nam – Lưu dấu chân người” do Viện nghiên cứu di sản văn hóa – Ban tổ chức công trình và Đảng ủy khối doanh nghiệp trung ương phát động.</li> <li>- Hỗ trợ UBND phường 1, UBND phường 9, tỉnh Phú Yên.</li> <li>- Hỗ trợ Công an huyện Bù Gia Mập.</li> <li>- Ủy ban nhân dân phường Thác Mơ, thị xã Phước Long.</li> <li>- Trường Tiểu học Đăk Á, huyện Bù Gia Mập (Mua sắm 200 phần quà x 500.000 đồng/phần để tham gia chương trình “Tiếp bước em đến trường” do EVNGENCO2 tổ chức).</li> <li>- Hỗ trợ Trường THPT thị xã Phước Long.</li> <li>- Hỗ trợ Lắp đặt hệ thống máy lọc nước RO công suất 300 lít/h cho: - Ban CHQS huyện Tân Châu - Ban CHQS huyện Tân Biên tại tỉnh Tây Ninh.</li> </ul>	

Nội dung	Số lượng (số công trình, số trường, số nhà, ...)	Tổng số tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm và tặng quà: - Mẹ Việt Nam anh hùng - Anh hùng Lực lượng Vũ trang – Thương bệnh binh tại tỉnh Tây Ninh.</li> <li>- Hỗ trợ kinh phí mua gạo tặng cho Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng và học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn.</li> <li>- Ủng hộ ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc thôn Tà Đủ nơi Nhà máy đứng chân.</li> <li>- Hỗ trợ Hội khuyến học thực hiện chương trình “Tiếp sức đến trường” - “Học không bao giờ ngừng” năm 2023 của huyện Hướng Hóa.</li> <li>- Ủng hộ quỹ vì Người nghèo thành phố Cần Thơ.</li> <li>- Hỗ trợ Quỹ vì người nghèo TP. Hải Phòng.</li> <li>- Hỗ trợ Quỹ vì người nghèo huyện Thủy Nguyên.</li> <li>- Hỗ trợ Chùa Bảo Quang xã Ngũ Lão kinh phí tạc tượng.</li> <li>- Ủng hộ kinh phí tặng thẻ Bảo hiểm y tế, sổ Bảo hiểm xã hội cho người có hoàn cảnh khó khăn năm 2023.</li> <li>- Hỗ trợ Đảng ủy – HĐND - Ủy ban nhân dân phường Phả Lại tổ chức gặp mặt tri ân cán bộ, giáo viên các cấp học trên địa bàn phường Phả Lại nhân kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2023).</li> <li>- Ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" năm 2023.</li> <li>- Ủng hộ "Quỹ nghĩa tình đồng đội" tỉnh Phú Yên.</li> <li>- Hỗ trợ UBND xã Suối Trai tổ chức Ngày Đại đoàn kết năm 2023.</li> <li>- Hỗ trợ Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Yên kỷ niệm 78 năm ngày truyền thống ngành NN&amp;PTNT Việt Nam.</li> <li>- Hỗ trợ các em học sinh bị đuối nước tại huyện Tây Hòa.</li> <li>- Hỗ trợ trang thiết bị dạy học trường THCS&amp;THPT Võ Văn Kiệt tại huyện Sông Hình.</li> <li>- Hỗ trợ UBMTTQVN TP. Cần Thơ.</li> <li>- Hỗ trợ Chương trình thấp sáng đường quê tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.</li> <li>- Chi phí tri ân khách khàng thực hiện ở Trường PTDT Bán trú Tiểu học liên xã La ÊÊ – Chợ Chun, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.</li> <li>- Tài trợ chương trình sinh kế cho 2 xã đặc biệt khó khăn huyện Nam Giang.</li> <li>- Ủng hộ “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam” tỉnh Bình Định.</li> <li>- Hỗ trợ chương trình "Nói vòng tay nhân ái, Tết cho người nghèo, nạn nhân da cam" nhân dịp Xuân Giáp Thìn 2024</li> <li>- Hỗ trợ tặng quà các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn Trường Tiểu học và THCS Tây Giang, Bình Định.</li> <li>- Hỗ trợ hộ gia đình có người bị đuối nước tại KP Tịnh Sơn, TTr Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, Phú Yên.</li> </ul>	

Nội dung	Số lượng (số công trình, số trường, số nhà, ...)	Tổng số tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ cho Ban CHQS huyện Sơn Hòa, Phú Yên, để tổ chức chương trình hành quân dã ngoại làm công tác dân vận năm 2023.</li> <li>- Hỗ trợ Đài phát thanh - Truyền hình và Báo BP thực hiện giải Marathon.</li> <li>- Hỗ trợ công tác an sinh xã hội tại tỉnh Trà Vinh và TP. Cần Thơ.</li> <li>- Hỗ trợ mua quà tết cho người có hoàn cảnh khó khăn P. Trà An.</li> <li>- Hồ Q. Bình Thủy mua quà trong chương trình 20 năm thành lập TP. CT.</li> <li>- Phòng an ninh kinh tế CA TP. Cần Thơ.</li> </ul>	
<b>Tổng cộng</b>		<b>11.594.856.965</b>

Với tổng số tiền là: 11.594.856.965 đồng (Bằng chữ: Mười một tỷ, năm trăm chín mươi bốn triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng).

**6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Không có.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Tổng công ty)**

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**a. Công tác thị trường điện**

- Công tác thị trường điện Công ty mẹ và toàn Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần (EVNGENCO2)

+ Trong bối cảnh tình hình thủy văn nước về không thuận lợi như so với năm 2022, ảnh hưởng của việc tăng giá nhiên liệu nhập khẩu như than các tháng đầu năm nên Giá thị trường điện năm 2023 (FMP) nhìn chung vẫn ở mức rất cao (1.396,33 đồng/kWh), tuy nhiên vẫn thấp hơn năm 2022 (1.539 đồng/kWh) khoảng 9,27%.

+ Giá thị trường điện trung bình năm 2023 nhìn chung ở mức tương đối cao (đạt 1.396,33 đồng/kWh) đã ảnh hưởng nhiều đến doanh thu sản xuất điện của các đơn vị cũng như EVNGENCO2.

**b. Tình hình sản lượng điện**

Sản lượng điện sản xuất trong năm 2023 của toàn EVNGENCO2 thực hiện được 15.960 tr.kWh, đạt xấp xỉ 100% kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ 2022. Cụ thể như sau:

- Khối thủy điện hạch toán phụ thuộc và 100% vốn thực hiện: 2.504 tr.kWh, hoàn thành kế hoạch năm điều chỉnh, giảm 29% so với cùng kỳ 2022;

- Khối thủy điện các công ty cổ phần thực hiện: 2.365 tr.kWh, đạt 104% kế hoạch năm, giảm 17% so với cùng kỳ 2022;

- Khối nhiệt điện than thực hiện: 10.669 tr.kWh, đạt 95% kế hoạch năm, tăng 8% so với cùng kỳ 2022;

- Điện mặt trời Thác Mơ thực hiện được 70 tr.kWh, giảm 3% so với cùng kỳ 2022;

- Khối nhiệt điện dầu được huy động với sản lượng 352 tr.kWh nhằm đáp ứng nhu cầu của hệ thống khi tình hình khô hạn gay gắt trên diện rộng.

Năm 2023, tình hình thủy văn kém khả quan, đặc biệt trong Quý II/2023, nắng nóng gay gắt xuất hiện trên diện rộng, công tác cung ứng nhiên liệu gặp nhiều khó khăn, biến động. Thêm vào đó, ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, lưu lượng nước về thực tế thấp hơn so với dự báo khi lập kế hoạch và thấp hơn trung bình nhiều năm. Với những khó khăn, bất lợi nêu trên đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất điện của EVNGENCO2. Tuy nhiên, nhìn chung các Đơn vị đã vận hành các tổ máy an toàn và tin cậy; các nhà máy thủy điện thực hiện đúng quy định, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa, bám sát phương thức vận hành của A0, đáp ứng huy động theo nhu cầu của Hệ thống điện.

### c. Tình hình hoạt động SXKD

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023 (Theo NQ 02)	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/KH (%)
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	2.042	1.761	86%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.676.662	6.348.028	136%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG), trong đó:	Triệu đồng	1.218.910	2.262.593	186%
3.1	Lợi nhuận hoạt động SXKD chính (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	49.405	473.599	959%
3.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.136.226	1.808.677	159%
3.3	Lợi nhuận thu về từ Trung Sơn (chưa bao gồm CLTG)	Triệu đồng	33.278	(24.850)	-75%
3.4	Lợi nhuận khác	Triệu đồng	-	5.166	
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.202.373	2.113.632	176%
5.	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	8,40%	15,08%	179%

\* **Ghi chú:** Kế hoạch lợi nhuận DHDCĐ giao không bao gồm chênh lệch tỷ giá của Công ty mẹ Tổng công ty Phát điện 2 và công ty con 100% vốn (Công ty TNHH MTV thủy điện Trung Sơn).

Cuối năm 2022, các nhà máy thủy điện của EVNGENCO2 đã đưa mức nước hồ về xấp xỉ mức nước dâng bình thường phục vụ cho Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Năm 2023, EVNGENCO2 được EVN giao sản lượng kế hoạch cho các đơn vị khá cao. Trong các tháng đầu năm, do tình hình giá than nhập khẩu tương đối cao, các nhà máy than hạn chế huy động, tình hình thiếu điện diễn ra trên diện rộng nên các nhà máy thủy điện đã nỗ lực phấn đấu thực hiện chiến lược chào giá tối ưu hợp lý, hiệu quả để được huy động cao các tổ máy nhằm đáp ứng sản lượng được giao theo phân bổ của A0, đảm bảo cấp nước hạ du và an ninh năng lượng. Tuy nhiên, bước vào cao điểm các tháng của mùa khô, tình trạng nắng nóng diễn ra trên diện rộng, lưu lượng nước về hồ các nhà máy thủy điện giảm mạnh, các nhà máy thủy điện phải hạn chế khai thác, chủ yếu chào giá để khai thác các chu kỳ cấp nước hạ du và các chu kỳ có giá cao bằng giá trần. Tổng lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá) thực hiện năm 2023 là 2.262.593 triệu đồng, đạt 186% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế và chênh lệch tỷ giá là 2.113.632 triệu đồng, đạt 176% kế hoạch.

#### d. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Năm 2023 là một năm nhiều tác động đến hầu hết các mặt của đời sống toàn xã hội nói chung và EVNGENCO2 nói riêng. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Lãnh đạo, người lao động, Tổng công ty Phát điện 2 đã hoàn thành đạt chỉ tiêu sản lượng điện Tập đoàn giao với sản lượng thực hiện được 15.960 tr.kWh, đạt xấp xỉ 100% kế hoạch năm.

Đặc biệt, trong năm 2023 sau 10 năm thành lập Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty Cổ phần, các sự kiện nổi bật cụ thể như sau:

- + Sự kiện 01: Đảng bộ EVNGENCO2 tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng.
- + Sự kiện 02: Vượt nhiều thách thức, EVNGENCO2 hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- + Sự kiện 03: EVNGENCO2 nỗ lực đảm bảo cung ứng điện.
- + Sự kiện 04: Mở rộng hợp tác quốc tế hướng đến đầu tư các dự án năng lượng tái tạo.
- + Sự kiện 05: EVNGENCO2 nỗ lực chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý kỹ thuật.
- + Sự kiện 06: Nhiều đoàn Lãnh đạo cấp cao làm việc tại cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- + Sự kiện 07: Công đoàn EVNGENCO2 với nhiều hoạt động sôi nổi.
- + Sự kiện 08: EVNGENCO2 tích cực thực hiện trách nhiệm trước cộng đồng xã hội.
- + Sự kiện 09: EVNGENCO2 quyết tâm thực hiện chủ đề năm “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.
- + Sự kiện 10: Hoàn thành đưa tổ máy S6 vận hành trở lại và kỷ niệm 40 năm ngày phát điện đầu tiên – Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại.

## **2. Tình hình tài chính**

### a. Tình hình tài sản

Chi tiêu	Năm 2023 (đồng)		Năm 2022 (đồng)		% tăng(+)/giảm(-)		tăng(+)/giảm(-) (đồng)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>Tổng tài sản</b>	24.140.490.104.657	42.019.956.770.179	26.636.005.625.339	45.846.357.847.677	-9%	-8%	-2.495.515.520.682	-3.826.401.077.498

- Công ty mẹ: Tổng tài sản năm 2023 giảm so với năm 2022 chủ yếu do các khoản tiền gửi có kỳ hạn giảm, khoản phải thu Tập đoàn Điện lực Việt Nam tiền doanh thu điện giảm, trích khấu hao TSCĐ hàng năm.

- Hợp nhất: Tổng tài sản năm 2023 giảm so với năm 2022 chủ yếu do các khoản tiền gửi có kỳ hạn giảm, trích khấu hao TSCĐ hàng năm.

### b. Tình hình nợ phải trả

Chi tiêu	Năm 2023 (đồng)		Năm 2022 (đồng)		% tăng(+)/giảm(-)		tăng(+)/giảm(-) (đồng)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>Nợ phải trả</b>	10.120.090.533.138	19.421.529.384.864	12.278.438.464.763	21.769.702.883.703	-18%	-11%	-2.158.347.931.625	-2.348.173.498.839

- Công ty mẹ: Nợ phải trả năm 2023 giảm so với năm 2022 chủ yếu do các khoản phải trả ngắn hạn khác giảm, trả nợ các khoản nợ vay, chi trả cổ tức. Năm 2023 lãi chênh lệch tỷ giá giảm do đó giảm doanh thu tài chính về chênh lệch tỷ giá so với năm 2022.

- Hợp nhất: Nợ phải trả năm 2023 giảm so với năm 2022 chủ yếu do các khoản phải trả ngắn hạn khác giảm, khoản chi phí phải trả ngắn hạn giảm, trả nợ các khoản nợ vay, chi trả cổ tức. Năm 2023 lãi chênh lệch tỷ giá giảm do đó giảm doanh thu tài chính về chênh lệch tỷ giá và lỗ chênh lệch tỷ giá giảm do đó giảm chi phí tài chính về chênh lệch tỷ giá so với năm 2022.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Định kỳ, hằng năm, Tổng công ty rà soát hiệu chỉnh các quy chế quản lý nội bộ để hiệu chỉnh cho phù hợp hiện trạng, định hướng phát triển và quy định của pháp luật để làm công cụ quản lý điều hành.

- Tổng công ty đang rà soát xây dựng cơ cấu tổ chức, định biên của Cơ quan và các đơn vị để đảm bảo hiệu quả hơn trong công tác quản trị nhằm nâng cao năng suất lao động.

### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

#### a. Mục tiêu

Đảm bảo độ sẵn sàng các tổ máy, đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống điện Quốc gia; Tích cực tham gia thị trường điện để đạt doanh thu cao nhất; Đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các dự án đầu tư đang triển khai; Đảm bảo nguồn vốn cho các dự án đầu tư

đang triển khai; Tập trung nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; nghiên cứu, phát triển và áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến; Bám sát cấp thẩm quyền chấp thuận giao Tổng công ty làm Chủ đầu tư các dự án nguồn điện mới, làm cơ sở triển khai các bước thủ tục chuẩn bị đầu tư nhằm góp phần cung cấp đủ điện cho hệ thống điện Quốc gia; Mở rộng và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm phát triển nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh; Tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, phù hợp với mô hình hoạt động của công ty cổ phần.

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

- Về sản xuất điện

+ Theo văn bản số 7961/EVN-KH ngày 28/12/2023 và phương án 4a của EVN trình Bộ Công thương tại văn bản số 7088/EVN-KH+TTĐ+KTSX ngày 28/11/2023 về kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2024, tổng sản lượng điện sản xuất kế hoạch năm 2024 của toàn EVNGENCO2 là 16.266 triệu kWh, tăng 1,92% so với thực hiện năm 2023. Trong đó, Công ty mẹ là 1.204 tr.kWh.

+ Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của EVN tại cuộc họp ngày 29/4/2024, Tổng công ty đã hiệu chỉnh và trình EVN nội dung biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của EVNGENCO2. Trong đó, sản lượng điện kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ được cập nhật theo thực tế đã phát được lũy kế đến hết tháng 05/2024 và các tháng còn lại theo phương thức vận hành tháng 06 của A0 là 1.751 tr.kWh.

- Về các dự án nguồn

Kết thúc công tác quyết toán các dự án Công nghệ thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh; Triển khai dự án “Chuyển đổi nhiên liệu Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I sử dụng khí Lô B” phù hợp với tiến độ có dòng khí đầu tiên; Triển khai bước tiếp theo sau khi Tập đoàn có văn bản chỉ đạo về phương án đầu tư các dự án điện gió; Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án chuyển đổi số/công nghệ thông tin và các dự án nguồn điện mới sau khi được Cấp có thẩm quyền chấp thuận giao EVNGENCO2 làm Chủ đầu tư.

**5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không có.**

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty**

**a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)**

- Các đơn vị trong EVNGENCO2 luôn tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật liên quan. Các thông số chất lượng môi trường nước thải, khí thải cơ bản đều nằm trong giới hạn cho phép. Thực hiện giám

sát tự động trực tuyến đối với các thông số: Mục nước hồ, lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu, lưu lượng xả qua nhà máy, lưu lượng xả tràn và được giám sát bằng camera truyền tự động số liệu về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh và Trung tâm giám sát tài nguyên nước thuộc Cục Quản lý Tài nguyên nước. Đối với các nhà máy nhiệt điện đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục nước mặt, nước thải, khí thải và truyền số liệu giám sát về các cơ quan quản lý đầy đủ và đúng quy định.

- Thực hiện công tác quản lý hóa chất theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà Nước và theo quy trình về an toàn hóa chất. Xây dựng, ban hành tài liệu về Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố hóa chất.

- Thực hiện đúng việc phân loại rác thải, thu gom và tập kết vào bãi chứa rác thải theo đúng quy định. Các đơn vị xây dựng nhà kho chứa chất thải nguy hại tạm thời đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật và phân loại từng ngăn để chứa chất thải trước khi chuyển đi xử lý. Ký hợp đồng với các đơn vị có đủ chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Hàng năm các đơn vị đều thực hiện đầy đủ các báo cáo môi trường và nghĩa vụ tài chính về nước thải, tài nguyên nước ... đối với Nhà nước.

- Nhằm nâng cao nhận thức trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường trong toàn Tổng Công ty, Hội đồng quản trị EVNGENCO2 đã ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trong Tổng Công ty phát điện 2 - Công ty Cổ phần tại Quyết định số 145/QĐ-EVNGENCO2 ngày 09/11/2022.

- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Phả Lại đã đạt chứng nhận hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001 và đã lắp đặt bảng điện tử hiển thị thông số môi trường tại công chính để công khai số liệu quan trắc online về khí thải, nước thải, nước làm mát của Nhà máy. Ngoài ra, các đơn vị cũng đã lắp đặt thêm các hệ thống tăng cường các biện pháp đảm bảo không để phát tán bụi ra ngoài môi trường như: Mở rộng mái che kho than, lắp đặt hệ thống phun sương tại các máy bốc dỡ, băng tải; lắp đặt hệ thống quan trắc khí tượng đo tốc độ gió, hướng gió để theo dõi, giám sát.

- Tổng lượng nước thải các nhà máy điện thuộc EVNGENCO2 năm 2023 khoảng 199.310,49 m<sup>3</sup>, thành phần nước thải chủ yếu bao gồm nước thải sinh hoạt và nước thải qua turbine có lẫn dầu. Cụ thể như bảng:

TT	Đơn vị	Lượng nước thải (m <sup>3</sup> )	Loại nước thải (Sinh hoạt/Công nghiệp)
1	Công ty CPNĐ Hải Phòng	0	Nước thải được tái sử dụng
2	Công ty CPNĐ Phả Lại	72.555	57.955 m <sup>3</sup> nước thải sinh hoạt; 14.600 m <sup>3</sup> nước thải công nghiệp
3	Công ty TNHHMTV thủy điện Trung Sơn	769	Sinh hoạt: 619 m <sup>3</sup> , Công nghiệp 150 m <sup>3</sup>



TT	Đơn vị	Lượng nước thải (m <sup>3</sup> )	Loại nước thải (Sinh hoạt/Công nghiệp)
4	Công ty Thủy điện Quảng Trị	3.767	3.037 m <sup>3</sup> nước thải sinh hoạt; nước thải công nghiệp 730 m <sup>3</sup>
5	Công ty CP thủy điện A Vương	279,29	Bao gồm nước thải sinh hoạt và công nghiệp
6	Công ty Thủy điện Sông Bung	157,2	Bao gồm nước thải sinh hoạt và công nghiệp
7	Công ty CP Thủy điện Sông Ba Hạ	72.555	57.955 m <sup>3</sup> nước thải sinh hoạt; 14.600 m <sup>3</sup> nước thải công nghiệp
8	Công ty Thủy điện An Khê - Kanak	1.660	Sinh hoạt: 1.230 m <sup>3</sup> , Công nghiệp: 430 m <sup>3</sup>
9	Công ty CP thủy điện Thác Mơ	1.825	Sinh hoạt: 1.825 m <sup>3</sup>
10	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	45.743	NMNĐ Ô Môn I (Nước thải công nghiệp): 43.991 m <sup>3</sup> ; NMNĐ Cần Thơ (Nước thải sinh hoạt): 1.752 m <sup>3</sup>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>199.310,49</b>	

- Tình hình tiêu thụ tro xỉ các nhà máy nhiệt điện năm 2023

Năm 2023, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng đang tiếp tục chuyển giao tro, xỉ, thạch cao cho 03 Đơn vị theo hợp đồng bao tiêu đã ký kết có thời hạn đến năm 2024 ÷ 2029 và Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đã ký hợp đồng với 06 Đơn vị tiêu thụ tro bay và xỉ đáy lò thời hạn từ năm 2024 ÷ 2031 để sử dụng làm phụ gia khoáng, vật liệu cho sản xuất xi măng, phụ gia, cốt liệu cho sản xuất bê tông, vữa xây, làm gạch không nung....

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Phả Lại tiêu thụ khoảng 1.388.335 (tấn), số lượng lưu trữ còn lại khoảng 514.491 (tấn), lượng tro xỉ lưu trữ tại hồ xỉ vẫn đang được tiêu thụ, chi tiết như sau:

STT	Đơn vị	Khối lượng tro xỉ năm 2023 (đến ngày 31/12/2023)		Ghi chú
		Tiêu thụ (tấn)	Tồn tại bãi thải (tấn)	
1	Công ty CPNĐ Phả Lại	325.630	319.159	Lượng tro xỉ lưu trữ tại hồ xỉ vẫn đang được tiêu thụ
2	Công ty CPNĐ Hải Phòng	1.062.705	195.332	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.388.335</b>	<b>514.491</b>	

### b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Tại thời điểm 31/12/2023, Tổng công ty có tất cả 851 cán bộ công nhân viên. Toàn thể cán bộ công nhân viên của Tổng công ty được đảm bảo công việc, thu nhập và các chính sách phúc lợi khác theo quy định của pháp luật.

### c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong nhiều năm qua, Tổng công ty Phát điện 2 luôn quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác an sinh xã hội. Đây cũng là hành động thiết thực nhất trong việc thực hiện tốt phong trào "Dân vận khéo", đồng thời cũng thể hiện tấm lòng tri ân sâu sắc của cán bộ nhân viên Tổng công ty Phát điện 2 với chính quyền và bà con nhân dân. Ủng hộ, tài trợ và phối hợp cùng với các địa phương triển khai thực hiện nhiều chương trình thiện nguyện cho người dân có hoàn cảnh khó khăn; Thực hiện các hoạt động phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam Anh hùng, hỗ trợ Người khuyết tật, ủng hộ gia đình và các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng; Thăm hỏi và tặng quà cho nhiều thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ. Trong năm vừa qua, trên tinh thần tích cực chia sẻ những khó khăn với người dân bằng những hành động cụ thể trong thực hiện an sinh xã hội với cộng đồng, chung sức, đồng lòng sẽ chia khó khăn với nhân dân. Góp phần xây dựng, quảng bá hình ảnh EVNGENCO2 chuyên nghiệp, hiện đại, thân thiện; văn hóa giàu truyền thống, nhân văn; người EVNGENCO2 sáng tạo, tận tâm, đoàn kết và nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty (đối với công ty cổ phần)**

### ***1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội***

Năm 2023, tình hình thủy văn kém khả quan, đặc biệt trong Quý II/2023, nắng nóng gay gắt xuất hiện trên diện rộng, công tác cung ứng nhiên liệu gặp nhiều khó khăn, biến động. Thêm vào đó, ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, lưu lượng nước về thực tế thấp hơn so với dự báo khi lập kế hoạch và thấp hơn trung bình nhiều năm. Với những khó khăn, bất lợi nêu trên đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất điện của EVNGENCO2.

Tuy nhiên, nhờ nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn và các cấp thẩm quyền, cùng với sự nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn thách thức của Tổng công ty để thực hiện tốt các giải pháp, nhiệm vụ được giao trong việc đảm bảo cung ứng điện và đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất điện. Kết quả, sản lượng điện sản xuất trong năm 2023 của toàn EVNGENCO2 (hợp nhất) thực hiện được 15.960 tr.kWh, đạt xấp xỉ 100% kế hoạch năm, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 của Công ty mẹ EVNGENCO2 là 2.113,632 tỷ đồng, đạt 176% kế hoạch ĐHCĐ giao.

Ngoài ra, trong năm 2023, Tổng công ty có các hoạt động an sinh xã hội nổi bật như: Hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết; hỗ trợ mua quà tết cho hộ gia đình chính sách, hộ có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, chăm sóc và

phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, chương trình thắp sáng đường quê... với tổng số tiền khoảng 11 tỷ đồng. Trong đó, riêng tại TP. Cần Thơ, EVNGENCO2 đã ủng hộ các hoạt động an sinh xã hội hơn 400 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Tổng công ty đã phối hợp với các Đơn vị Thủy điện tổ chức thành công chương trình “Tiếp bước em đến trường”, trao tặng hơn 1.600 phần quà cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn các tỉnh miền núi.

Tiếp nối truyền thống của dân tộc về tinh thần tương thân tương ái, cán bộ công nhân viên trong toàn Tổng công ty đã hưởng ứng nhiệt tình Chương trình “Tuần lễ hồng” lần thứ IX do Tập đoàn phát động với 512 đơn vị máu góp phần tích cực trong việc kịp thời cung cấp, điều trị cho các bệnh nhân.

## ***2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty***

Hội đồng quản trị EVNGENCO2 phân cấp làm việc Ban Tổng Giám đốc thông qua các Quy chế quản lý nội bộ như: Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVNGENCO2, Quy chế quản trị, các quy chế quản lý nội bộ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và pháp luật có liên quan. Để cụ thể quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị EVNGENCO2 và Tổng Giám đốc EVNGENCO2, EVNGENCO2 đã ban hành quyết định số 95/QĐ-HĐQT ngày 12/07/2022 về ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng quản trị trong Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần (thay thế QĐ số 01/QĐ-EVNGENCO2 ngày 12/06/2021. Theo đó, Quy chế đã quy định mối quan hệ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đảm bảo công tác quản lý, điều hành và kiểm soát mọi hoạt động của Tổng công ty một cách toàn diện và hiệu quả.

Thông qua các Quy chế quản lý nội bộ liên quan đến phân cấp làm việc của Hội đồng quản trị EVNGENCO2 đối với Ban Tổng Giám đốc, EVNGENCO2 đã điều hành đơn vị hoạt động hiệu quả, phù hợp với các quy định phân cấp và bảo toàn vốn góp của chủ sở hữu.

## ***3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị***

Ngày 17/01/2024 Hội đồng quản trị EVNGENCO2 đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT thông qua kết quả thực hiện chương trình công tác năm 2023 và ban hành chương trình công tác năm 2024 của Hội đồng quản trị EVNGENCO2. Trên cơ sở này các đơn vị liên quan sẽ lập kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao trong Chương trình công tác năm 2023, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Dự báo bối cảnh nền kinh tế thế giới và khu vực còn gặp nhiều khó khăn, bất ổn chuyển tiếp từ năm 2023 sang 2024, tuy vậy với các kết quả cuối năm 2023 là đáng khả quan, tạo đà thuận lợi cho việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024, Hội đồng quản trị Tổng công ty nhận định một số yếu tố thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức có thể ảnh hưởng đến việc đảm bảo cung ứng điện và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên như sau: Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản trị của

Tổng công ty, đồng thời đảm bảo việc kinh doanh hiệu quả, hài hòa lợi ích của các cổ đông và phát triển doanh nghiệp bền vững.

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 như trên, Tổng công ty Phát điện 2 đề ra các giải pháp lớn để thực hiện như sau:

1. Triển khai toàn diện các giải pháp đảm bảo cung ứng điện:

- Quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo cung ứng điện theo các kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện được Bộ Công Thương, EVN phê duyệt nhất là công tác chuẩn bị sản xuất điện trong giai đoạn cao điểm cuối mùa khô.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên về quản lý, vận hành nhà máy điện; Đảm bảo khả dụng cao nhất của các tổ máy, đảm bảo vận hành ổn định, an toàn, tin cậy, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu huy động của Hệ thống điện Quốc gia trong mọi tình huống, không để xảy ra sự cố chủ quan; Đồng thời khẩn trương khắc phục, xử lý sự cố, nhất là các Nhà máy nhiệt điện than tại miền Bắc để đưa vào vận hành trong thời gian sớm nhất có thể.

- Các Nhà máy nhiệt điện đảm bảo nhiên liệu (than, dầu) cho sản xuất điện và định mức tồn kho tối thiểu được phê duyệt. Thực hiện mọi giải pháp tuyệt đối không được để xảy ra thiếu nhiên liệu cho phát điện.

- Các Nhà máy thủy điện phối hợp tốt với các địa phương sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước; Vận hành bám sát quy trình hồ chứa, liên hồ chứa; Điều tiết nước, xả lũ đúng quy định.

2. Về đầu tư xây dựng: Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng và đảm bảo tiến độ trong công tác đầu tư xây dựng, hoàn thành kế hoạch năm 2024, như: Cải tiến công tác chuẩn bị đầu tư và kiểm soát chặt chẽ giai đoạn thực hiện đầu tư; Áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và công cụ quản lý thực hiện đầu tư xây dựng;...

3. Tiếp tục sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, hoàn thiện bộ máy tổ chức phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành Điện.

4. Hoàn thành các chỉ tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động.

5. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số.

6. Triển khai quyết liệt, triệt để các giải pháp đảm bảo cân bằng tài chính cho EVNGENCO2 và các đơn vị trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Một số giải pháp khác:

- Đảm bảo việc làm, đời sống người lao động; tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và an ninh, quốc phòng. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động để đảm bảo ổn định việc làm, tiền lương và thu nhập cho người lao động.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Xây dựng,

tổ chức triển khai các chương trình đào tạo đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tối ưu hóa chi phí; tập trung xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ mới trong đào tạo, xây dựng môi trường học tập hiện đại.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị: có 5 thành viên gồm 01 Chủ tịch HĐQT và 04 Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Trần Phú Thái	Chủ tịch HĐQT	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 474.018.787 cổ phần, chiếm 39,94615% vốn điều lệ. - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,00042% vốn điều lệ
2	Ông Trương Hoàng Vũ	Thành viên HĐQT Kiêm TGD	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 355.514.090 cổ phần, chiếm 29,95962% vốn điều lệ - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 7.800 cổ phần, chiếm 0,00066% vốn điều lệ
3	Ông Nguyễn Đình Hải	Thành viên HĐQT	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 177.757.045 cổ phần, chiếm 14,97981% vốn điều lệ - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
4	Ông Trần Lý	Thành viên HĐQT	- Số lượng cổ phần đại diện phần vốn của EVN: 177.757.045 cổ phần, chiếm 14,97981% vốn điều lệ - Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
5	Ông Phạm Văn Thuận	Thành viên HĐQT	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban): Không có.

#### c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để xử lý các Tờ trình, Báo cáo của Ban Điều hành, các Ban chức năng, đơn vị trực thuộc và Người đại diện phần vốn liên quan để giải quyết các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng của Tổng công ty theo kế hoạch, định hướng của EVN, chương trình làm việc của Hội đồng quản trị được xây dựng hàng năm.

Bên cạnh đó, từng Thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ của mình theo quyền hạn được quy định trong Điều lệ, Quy chế làm việc và các nhiệm vụ được phân công theo Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị năm đã thực hiện 14 cuộc họp trực tiếp để thảo luận các vấn đề quan trọng, phức tạp, đồng thời thực hiện biểu quyết ý kiến bằng văn bản đối với 493 nội dung khác; ban hành 507 Nghị quyết Hội đồng quản trị với tỷ lệ thống nhất thông qua là 100%.

**d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp và cho ý kiến đầy đủ đối với các nội dung được lấy ý kiến bằng văn bản trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, hệ thống Quy chế quản lý nội bộ của EVN/EVNGENCO2 và quyền, lợi ích tốt nhất của cổ đông.

**e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty**

- Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty đều đã tham gia lớp đào tạo quản lý cấp II do Tập đoàn Điện lực Việt Nam tổ chức.

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

**2. Ban Kiểm soát**

**a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát: có 3 thành viên gồm 1 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên Ban Kiểm soát

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Tỷ lệ sở hữu cổ phần</b>
1	Nguyễn Văn Tùng	Trưởng ban Kiểm soát	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
2	Nguyễn Hoàng Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
3	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

**b.1 Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát**

- Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và năm 2024.
- Thẩm tra quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023.
- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022.
- Giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tài chính hàng tháng/quý.
- Giám sát soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023.
- Sơ kết 6 tháng đầu năm 2023.
- Giám sát việc thực hiện chủ đề năm: “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”
- Tham gia các đoàn thanh kiểm tra theo quy định.
- Theo dõi, đôn đốc, phúc tra tình hình thực hiện các kiến nghị theo kết luận/thông báo kết quả kiểm tra giám sát.
- Tham gia các cuộc họp liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát viên.
- Tổng kết công tác năm 2023, trình kế hoạch công tác năm 2024.

## b.2 Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

- Phiên thứ nhất, ngày 12/4/2023:
  - + Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 1/2023.
  - + Triển khai nhiệm vụ quý 2/2023.
- Phiên thứ 2, ngày 15/6/2023:
  - + Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
  - + Chuẩn bị sơ kết 6 tháng đầu năm 2023.
- Phiên thứ 3, ngày 07/07/2023:
  - + Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 2/2023.
  - + Triển khai nhiệm vụ quý 3/2023.
- Phiên họp thứ 4, ngày 11/10/2023:
  - + Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý 3/2023.
  - + Triển khai nhiệm vụ quý 4/2023.

## **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát**

- a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

	<b>Năm 2023</b>
	Đồng
<b>Hội đồng quản trị</b>	
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	712.740.000
Thành viên Hội đồng Quản trị	626.340.000
Thành viên Hội đồng Quản trị	626.340.000
Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị	125.268.000
<b>Ban Tổng giám đốc</b>	
Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 25 tháng 12 năm 2023)	691.140.000
Phó Tổng giám đốc 1	626.340.000
Phó Tổng giám đốc 2	626.340.000
Phó Tổng giám đốc 3	626.340.000
Phó Tổng giám đốc 4	495.853.000
<b>Ban Kiểm soát</b>	
Trưởng Ban kiểm soát	647.940.000
Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách 1	125.268.000
Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách 2	125.268.000
	<b>6.055.177.000</b>

*(Theo Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023 đã kiểm toán)*

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký Tổng công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với Tổng công ty, các công ty con, các công ty mà Tổng công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ *(theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán và bổ sung thêm phần giao dịch của Công ty mẹ với các công ty con trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023 đã kiểm toán)*.

	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2022</b>
	Đồng	Đồng
<b>Bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>		
Công ty Mua bán điện - Tập đoàn Điện lực Việt Nam	24.623.613.749.220	24.644.254.101.518
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	8.348.409.864	7.484.596.933
Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	4.002.350.222	3.912.119.795
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	1.104.703.575	1.228.582.428
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	423.909.500	2.208.766.676
Tổng Công ty Phát điện 1	13.350.000	-
Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Miền Trung - Tập đoàn Điện lực Việt Nam	-	48.600.000



	<b>Năm 2023</b> <b>Đồng</b>	<b>Năm 2022</b> <b>Đồng</b>
<i>Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương</i>	2.061.288.652	2.032.128.000
<b>Mua hàng</b>		
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	74.114.117.040	70.206.795.338
Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	27.803.849.282	27.110.772.440
Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	10.036.928.074	1.431.363.636
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 3	7.277.179.267	3.506.000.000
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	5.131.539.540	3.954.921.721
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	3.752.538.221	29.188.179.273
Công ty Thủy điện Bản Vẽ - Tổng Công ty Phát điện 1	3.186.765.204	-
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4	2.355.580.056	416.882.394
Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ thông tin - Tập đoàn Điện lực Việt Nam	2.134.411.831	6.184.971.207
Công ty Cổ phần EVN Quốc tế	457.997.667	1.326.636.360
Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh	104.824.634	-
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	-	5.074.264.878
<i>Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương</i>	1.989.497.596	11.372.512.414
<b>Trả nợ gốc vay</b>		
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	1.356.294.556.696	1.373.159.505.964
<i>Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại</i>	188.166.866.953	-
<b>Chi phí lãi vay và phí cho vay lại</b>		
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	324.803.791.735	243.601.118.043
<i>Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại</i>	8.716.307.425	10.284.939.605
<b>Cổ tức được chia trong năm</b>		
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	261.261.873.000	117.739.665.600
Công ty Cổ phần EVN Quốc tế	18.408.000.000	25.488.000.000
Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	14.705.154.100	11.311.657.000
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	9.830.281.749	7.561.861.310
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	1.125.600.000	1.005.000.000
<i>Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương</i>	627.753.446.465	229.705.913.500
<i>Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ</i>	379.483.903.795	230.222.793.000
<i>Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng</i>	353.175.000.000	204.000.000.000
<i>Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ</i>	265.292.950.000	138.097.700.000
<i>Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại</i>	178.871.288.200	74.876.353.200
<i>Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn</i>	-	22.895.911.322
<b>Chia cổ tức</b>		
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	2.370.093.934.000	1.659.065.753.800
Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	44.307.200.000	26.880.000.000
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mí	30.998.394.985	12.866.741.500
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	19.780.000.000	12.000.000.000
Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	13.850.000.000	-

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Hiện nay, Tổng công ty đang thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty. Việc quản lý, điều hành Tổng công ty trên cơ sở quy định của Pháp luật liên quan, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế quản trị và các quy chế/quy định khác trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán**

a. Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

**Kính gửi: Các cổ đông**

**Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty Cổ phần**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty Cổ phần (gọi tắt là “Tổng công ty”), được lập ngày 12 tháng 4 năm 2024, từ trang 05 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

***Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc***

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý

của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

***Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

***Các vấn đề cần nhấn mạnh***

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính hợp nhất đến các vấn đề sau đây:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày phát hành báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo, các cơ quan có thẩm quyền có liên quan chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.
- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, số liệu so sánh của báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo chưa phản ánh phần doanh thu thoái hoàn điện năng từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 12 năm 2022 đã được điều chỉnh hồi tố cho số liệu so sánh của báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại - công ty con của Tổng Công ty. Số liệu tương ứng đã được Tổng công ty ghi nhận trong năm 2023.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

***Các vấn đề khác***

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác, với báo cáo kiểm toán độc lập đề ngày 20 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Phụ lục trình bày tại trang 45 kèm theo báo cáo tài chính hợp nhất là phần không bắt buộc của báo cáo tài chính hợp nhất này. Chúng tôi không kiểm toán phụ lục kèm theo của Tổng Công ty nên không đưa ra ý kiến về phụ lục này.

b. Đối với Báo cáo tài chính Công ty mẹ

**Kính gửi: Các cổ đông**

**Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty Cổ phần**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty Cổ phần (gọi tắt là “Tổng công ty”), được lập ngày 12 tháng 4 năm 2024, từ trang 05 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023,

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

***Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc***

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

***Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

***Vấn đề cần nhấn mạnh***

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính riêng này đến Thuyết minh 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày phát hành báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền có liên quan chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Tổng công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Ý kiến của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

***Các vấn đề khác***

Báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác, với báo cáo kiểm toán độc lập đề ngày 20 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Phụ lục trình bày tại trang 41 kèm theo báo cáo tài chính riêng này được lập không phải là phần bắt buộc của báo cáo tài chính riêng này. Chúng tôi không kiểm toán phụ lục kèm theo của Tổng công ty nên không đưa ra ý kiến về phụ lục này.

## ***2. Báo cáo tài chính được kiểm toán***

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ EVNGENCO2 sau kiểm toán năm 2023 (đính kèm) đã được Tổng công ty thực hiện công bố thông tin trên trang điện tử của Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần tại [www.evngenco2.vn](http://www.evngenco2.vn), mục công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng./.

### ***Đính kèm:***

- BCTC riêng và hợp nhất 2023 sau kiểm toán.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT (để báo cáo);
- Ban Kiểm soát;
- Văn phòng (công bố thông tin);
- Ban TH, Ban KTGS;
- Lưu: VT, TCKT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Trần Phú Thái**